



MAI SỸ TUẤN (Tổng Chủ biên) – BÙI PHƯƠNG NGÀ (Chủ biên)
PHÙNG THANH HUYỀN – NGUYỄN TUYẾT NGÀ – LƯƠNG VIỆT THÁI

Tự nhiên và Xã hội

3



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

MAI SỸ TUẤN (Tổng Chủ biên) – BÙI PHƯƠNG NGÀ (Chủ biên)
PHÙNG THANH HUYỀN – NGUYỄN TUYẾT NGÀ – LƯƠNG VIỆT THÁI

Tự nhiên và Xã hội

*(Sách đã được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
phê duyệt sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông
tại Quyết định số 438/QĐ-BGDĐT ngày 28/01/2022)*

3

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Các em thân mến!

Cuốn sách **Tự nhiên và Xã hội 3** sẽ tiếp tục giúp các em tìm hiểu, khám phá những điều kì diệu của thế giới tự nhiên và xã hội xung quanh, thông qua 6 chủ đề: **Gia đình, Trường học, Cộng đồng địa phương, Thực vật và động vật, Con người và sức khỏe, Trái Đất và bầu trời.**

Cuốn sách có các phần: Hướng dẫn sử dụng sách; Mục lục; các chủ đề và bài học; Bảng tra cứu từ ngữ.

Mỗi chủ đề có: trang giới thiệu chủ đề; các bài học; bài ôn tập chủ đề.

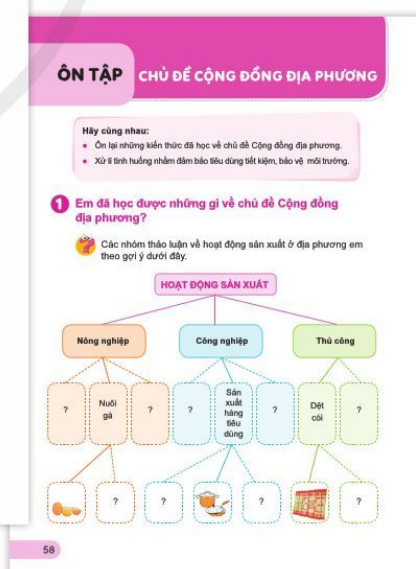
Mỗi bài học bao gồm: tên bài; mục “Hãy cùng tìm hiểu” hoặc “Hãy cùng nhau” giúp các em biết mình sẽ học những gì. Nội dung chính của bài được chia thành các mục nhỏ **1, 2, ...** giúp các em học bài dễ dàng.



Trang giới thiệu chủ đề



Trang bài học



Trang bài ôn tập

Các kí hiệu chỉ dẫn các hoạt động và các nhân vật giúp các em học tập thuận lợi và hiệu quả.



Quan sát



Thực hành, xử lí tình huống



Trả lời câu hỏi
hoặc thảo luận



Chỉ dẫn hoạt động hoặc
lời nhắc nhở



Trò chơi

Em có biết?

Thông tin mở rộng



Những kiến thức chủ yếu của mỗi phần hoặc cả bài học

Các nhân vật:

Tôi là Hà.
Nhà tôi ở thành phố.



Tôi là An.
Nhà tôi ở nông thôn.



Chúng tôi sẽ cùng
các bạn học tập nhé!



Các bạn hãy giữ gìn cuốn sách sạch đẹp, không viết, vẽ vào sách.
Chúc các bạn hứng thú và học tập tốt với cuốn sách này!

Mục lục

	Trang		Trang
Hướng dẫn sử dụng sách	2	Chủ đề 4: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT	60
Chủ đề 1: GIA ĐÌNH	5	12 Các bộ phận của thực vật và chức năng của chúng	61
1 Họ hàng nội, ngoại	6	13 Các bộ phận của động vật và chức năng của chúng	71
2 Một số ngày kỉ niệm, sự kiện của gia đình	10	14 Sử dụng hợp lí thực vật và động vật	75
3 Phòng tránh hoả hoạn khi ở nhà	14	Ôn tập chủ đề Thực vật và động vật	80
4 Giữ vệ sinh xung quanh nhà ở	18	Chủ đề 5: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHOẺ	82
Ôn tập chủ đề Gia đình	22	15 Cơ quan tiêu hoá	83
Chủ đề 2: TRƯỜNG HỌC	24	16 Cơ quan tuần hoàn	88
5 Một số hoạt động kết nối với xã hội của trường học	25	17 Cơ quan thần kinh	93
6 Truyền thống trường em	29	18 Thức ăn, đồ uống có lợi cho sức khoẻ	99
7 Thực hành: Khảo sát về sự an toàn của trường học	33	19 Một số chất có hại đối với các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh	102
8 Giữ vệ sinh trường học	37	Ôn tập chủ đề Con người và sức khoẻ	105
Ôn tập chủ đề Trường học	40	Chủ đề 6: TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI	107
Chủ đề 3: CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG	42	20 Phương hướng	108
9 Hoạt động sản xuất nông nghiệp	43	21 Hình dạng Trái Đất Các đới khí hậu	112
10 Hoạt động sản xuất công nghiệp và thủ công	48	22 Bề mặt Trái Đất	116
11 Di tích lịch sử – văn hoá và cảnh quan thiên nhiên	53	23 Trái Đất trong hệ Mặt Trời	119
Ôn tập chủ đề Cộng đồng địa phương	58	Ôn tập chủ đề Trái Đất và bầu trời	125
		Bảng tra cứu từ ngữ	127

Chủ đề 1

GIA ĐÌNH

- 1 Họ hàng nội, ngoại
- 2 Một số ngày kỉ niệm, sự kiện của gia đình
- 3 Phòng tránh hoả hoạn khi ở nhà
- 4 Giữ vệ sinh xung quanh nhà ở



1

HỌ HÀNG NỘI, NGOẠI

Hãy cùng nhau:

- Tìm hiểu về mối quan hệ họ hàng nội, ngoại.
- Bày tỏ tình cảm, sự gắn bó của bản thân với họ hàng nội, ngoại.



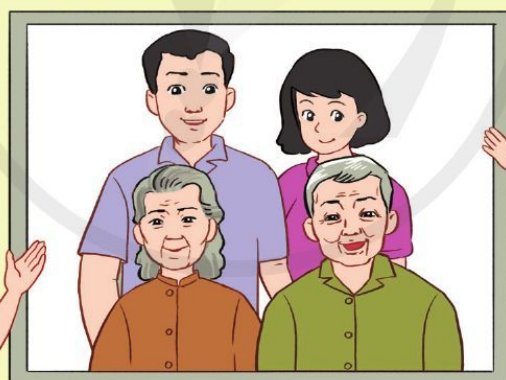
Hãy kể tên những người họ hàng mà bạn biết. Trong đó, ai thuộc họ hàng bên bố, ai thuộc họ hàng bên mẹ?

1 Mối quan hệ họ hàng nội, ngoại



1. Bạn An và bạn Lan đã cho em xem ảnh của những ai?
2. Kể những người thuộc họ nội của bạn An và những người thuộc họ ngoại của bạn Lan.

Đây là ảnh ông bà nội chụp cùng với bố và chị gái của bố.



Đây là ảnh ông bà ngoại chụp cùng với mẹ và em trai của mẹ.



Ông bà sinh ra bố và các anh, chị, em ruột của bố cùng với các con của họ là những người thuộc họ nội.

Ông bà sinh ra mẹ và các anh, chị, em ruột của mẹ cùng với các con của họ là những người thuộc họ ngoại.



Giới thiệu về một số người thuộc họ nội và họ ngoại của em.



Hãy nói về mối quan hệ giữa những người trong hình dưới đây:

- Ai là con trai, ai là con gái của ông bà?
- Ai là con dâu, ai là con rể của ông bà?
- Ai là cháu nội, ai là cháu ngoại của ông bà?



Trong hình có ông, bà; gia đình Lan (bên trái của hình); gia đình An (bên phải của hình).



Nêu cách xưng hô của em với những người thuộc họ nội và họ ngoại.

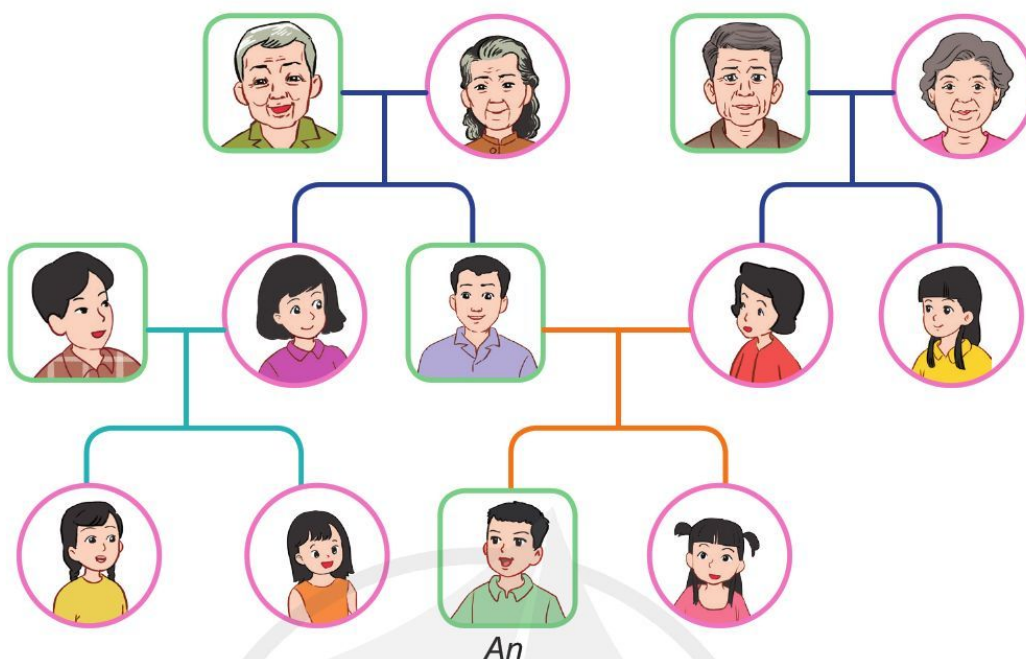
Bạn gọi chị của bố là gì?



Cách xưng hô với một số người họ hàng có sự khác nhau giữa các vùng miền.



Dựa vào gợi ý dưới đây để vẽ, viết hoặc cắt dán ảnh sơ đồ gia đình và họ hàng nội, ngoại của em.



Sơ đồ gia đình và họ hàng nội, ngoại của bạn An

2 Tình cảm, sự gắn bó của em với họ hàng nội, ngoại



Hãy nói về những việc làm thể hiện tình cảm, sự gắn bó của bạn Hà và bạn An với họ hàng nội, ngoại.

Ông bà có khỏe không ạ?



1

Hôm nay dì đỡ đau chưa ạ?



2

Tối nay các em ngủ ở phòng của chị nhé!



3

Mua gì về làm quà biếu ông bà các chị nhỉ?



4



Em đã làm gì để bày tỏ tình cảm, sự gắn bó với những người họ hàng nội, ngoại?



1. Em sẽ ứng xử như thế nào nếu là các bạn trong mỗi tình huống dưới đây? Vì sao?
2. Hãy trao đổi trong nhóm và cùng các bạn đóng vai xử lý tình huống.



Hãy yêu quý, quan tâm và giúp đỡ những người họ hàng nội, ngoại của mình các bạn nhé!

2

MỘT SỐ NGÀY KỈ NIỆM, SỰ KIỆN CỦA GIA ĐÌNH

Hãy cùng tìm hiểu về:

- Một số ngày kỉ niệm, sự kiện quan trọng của gia đình.
- Sự thay đổi của gia đình theo thời gian.



Hãy kể về một dịp gặp mặt họ hàng mà bạn nhớ nhất.

1 Một số ngày kỉ niệm, sự kiện quan trọng của gia đình



1. Nêu tên sự kiện của gia đình bạn Hà và bạn An trong các hình sau đây.
2. Nói về một số hoạt động diễn ra trong sự kiện đó.



2a

Đã đến lúc gia đình mình chuyển đến nơi ở mới rồi!

Con sẽ nhớ ngôi nhà này lắm!



2b

Anh em mình cùng vào xem nhà mới nhé!



1. Chia sẻ với các bạn về một số ngày kỉ niệm hoặc sự kiện quan trọng của gia đình em.
2. Những ngày kỉ niệm hay sự kiện đó có ý nghĩa như thế nào với em và gia đình?

Mình thích nhất chuyến du lịch Vịnh Hạ Long cùng gia đình.

?



2 Sự thay đổi của gia đình theo thời gian



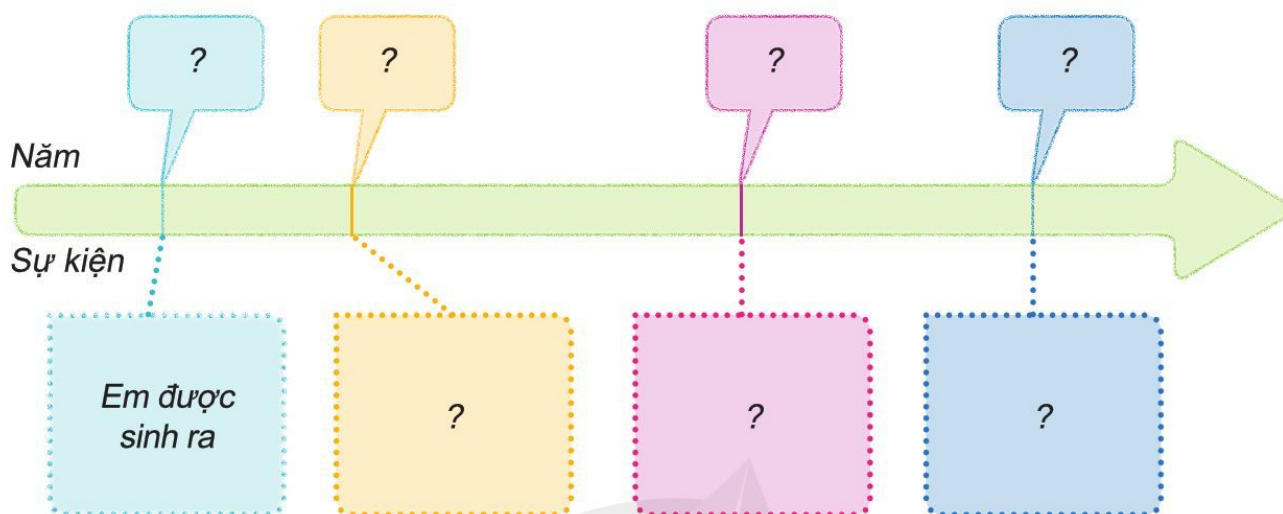
1. Nói về các sự kiện của gia đình bạn An trong những hình dưới đây.
2. Hãy nêu sự thay đổi của gia đình bạn An theo thời gian.



Kể một số sự kiện của gia đình em theo thời gian.



1. Với sự hỗ trợ của người thân, hãy vẽ đường thời gian theo thứ tự các sự kiện lớn đã diễn ra trong gia đình em.



2. Nhận xét sự thay đổi của gia đình em theo thời gian.



Hãy làm một món quà tặng người thân nhân dịp một ngày kỉ niệm, sự kiện của gia đình và viết những lời yêu thương để thể hiện tình cảm của mình.



Mỗi gia đình có những ngày kỉ niệm, sự kiện quan trọng khác nhau. Trong những dịp đó, mọi người dành thời gian thăm hỏi, chia sẻ và cùng nhau tham gia các hoạt động. Từng kỉ niệm hay sự kiện của gia đình đều mang lại ấn tượng khó quên cho mỗi người.

3

PHÒNG TRÁNH HOẢ HOẠN KHI Ở NHÀ

Hãy cùng tìm hiểu về:

- Một số nguyên nhân dẫn đến cháy nhà và những thiệt hại có thể xảy ra do hoả hoạn.
- Cách ứng xử phù hợp trong tình huống có cháy xảy ra.



Hãy nói về những gì bạn nhìn thấy trong hình dưới đây.



1 Một số nguyên nhân và thiệt hại có thể xảy ra khi cháy nhà

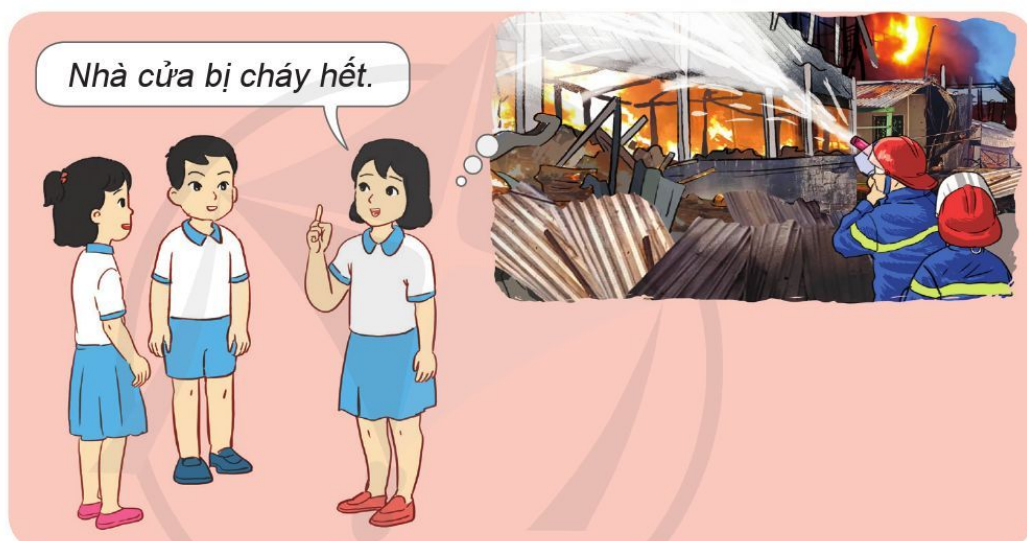


Nguyên nhân nào có thể dẫn đến cháy nhà trong các hình dưới đây?





1. Hãy kể một số nguyên nhân khác có thể dẫn đến cháy nhà mà em biết.
2. Nêu những thiệt hại có thể xảy ra do cháy nhà.



1. Điều tra, phát hiện về cách phòng cháy nhà theo gợi ý dưới đây.

STT	Những thứ có thể gây cháy trong nhà em	Một số thông tin về cách phòng cháy
1	 Bếp ga	• Tránh đặt bếp ga gần các thiết bị điện, các vật, chất dễ bắt lửa. • Trông coi bếp suốt quá trình đun nấu. • Nấu xong, khoá bình ga và tắt bếp. • Không để trẻ nhỏ sử dụng bếp ga.
?	?	?

2. Nói với người lớn thông tin em đã tìm hiểu để phòng cháy nhà.

2 Cách ứng xử phù hợp trong tình huống có cháy xảy ra

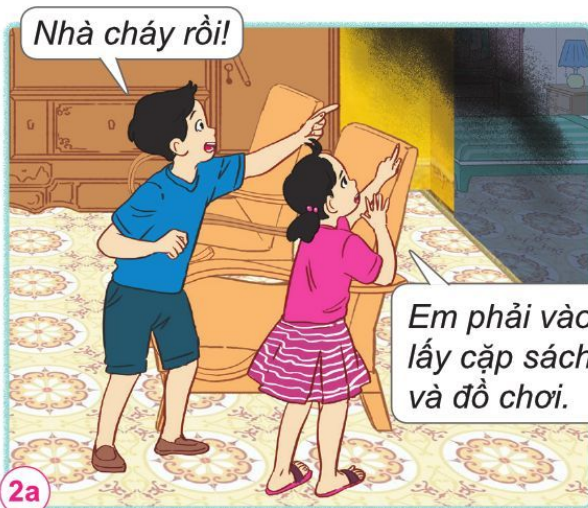


Hãy nói những việc phải làm và những việc không được làm khi phát hiện có cháy trong các tình huống dưới đây.

Tình huống 1



Tình huống 2





Chia sẻ với bạn bè và những người xung quanh về những việc phải làm khi có cháy.



1. Em và người thân sẽ làm gì nếu gặp các tình huống dưới đây?



2. Chọn một trong hai tình huống để thực hành ứng xử theo phương án em và các bạn đã đưa ra.



Để phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà, chúng ta cần phải chú ý sắp xếp, sử dụng cẩn thận và an toàn các chất, đồ dùng, vật dụng có thể gây cháy, nổ.

Khi có cháy xảy ra, chúng ta cần bình tĩnh, nhanh chóng thoát ra khỏi đám cháy và gọi sự trợ giúp.

4

GIỮ VỆ SINH XUNG QUANH NHÀ Ở

Hãy cùng tìm hiểu về:

- Một số việc làm giữ vệ sinh xung quanh nhà ở.
- Sự cần thiết của việc giữ vệ sinh xung quanh nhà ở.



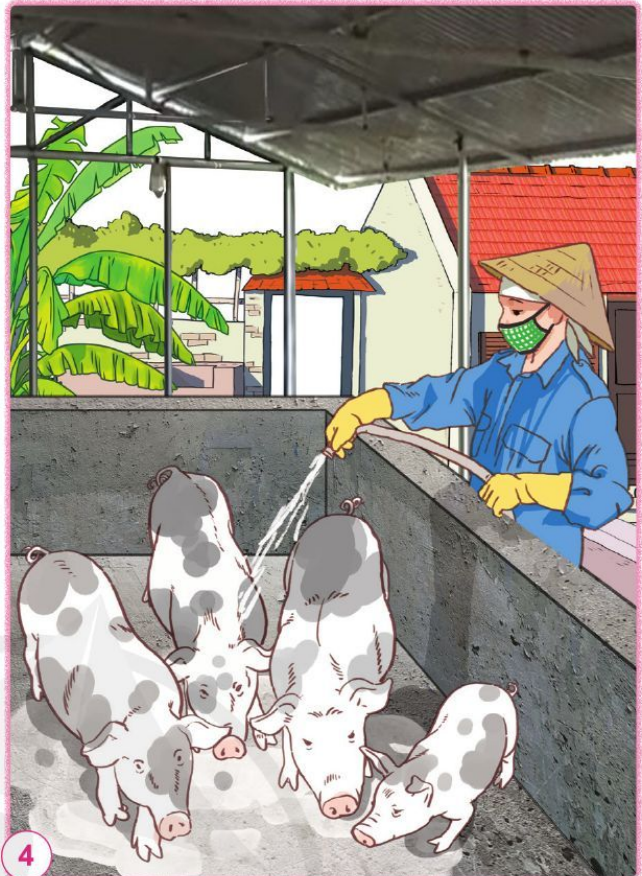
Xung quanh nhà ở của bạn có sạch sẽ không? Vì sao bạn lại nhận xét như vậy?

1 Một số việc làm giữ vệ sinh xung quanh nhà ở



1. Những người trong các hình sau đây đang làm gì?
2. Những việc làm đó có tác dụng gì?



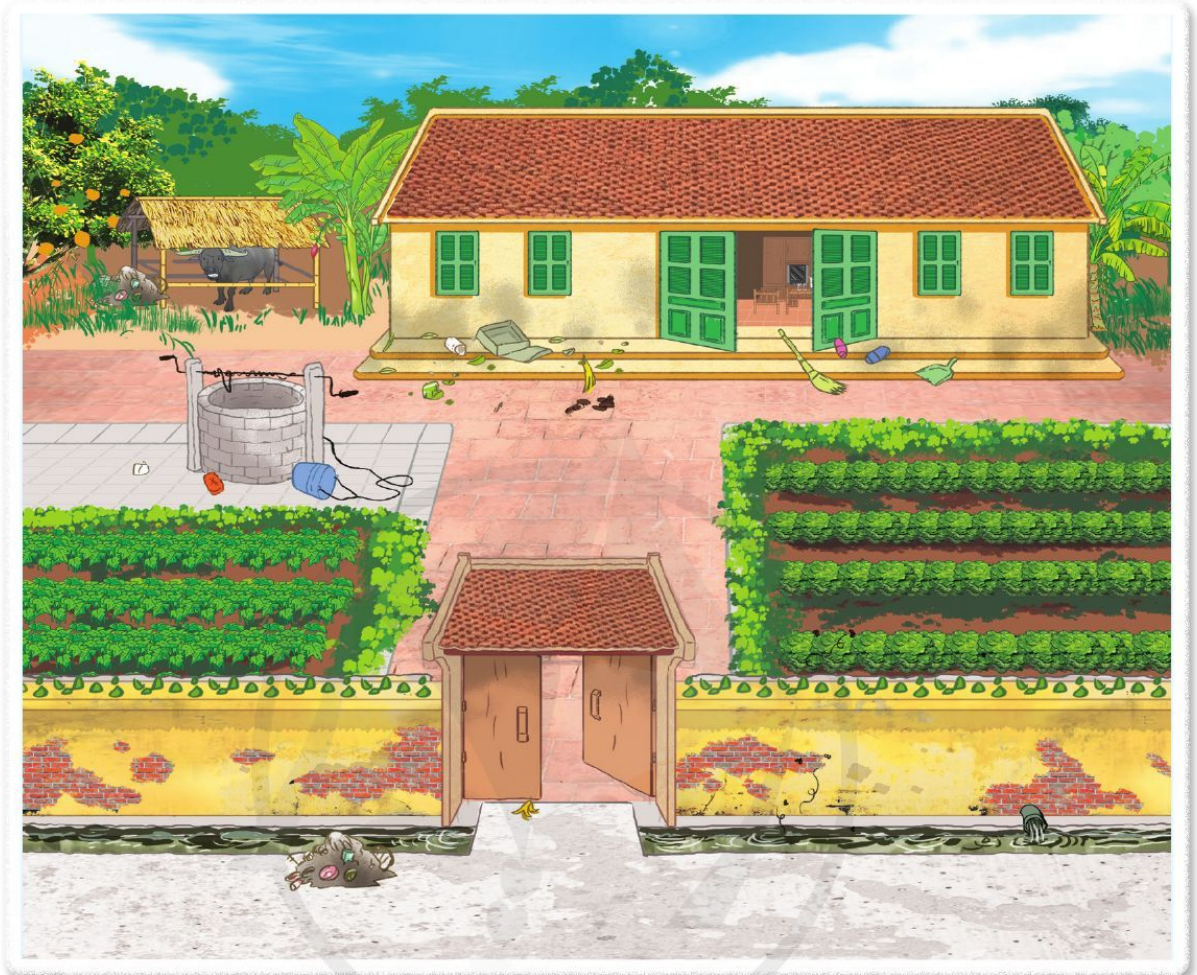


Em và các thành viên trong gia đình đã làm gì để giữ vệ sinh xung quanh nhà ở?

2 Sự cần thiết của việc giữ vệ sinh xung quanh nhà ở



Em có nhận xét gì về việc giữ vệ sinh xung quanh nhà ở trong hình dưới đây?



1. Nếu sống ở ngôi nhà trong hình trên, em và các thành viên trong gia đình sẽ làm gì để giữ vệ sinh xung quanh nhà ở?
2. Vì sao cần phải giữ vệ sinh xung quanh nhà ở?

Xung quanh nhà ở sạch sẽ giúp phòng tránh bệnh tật.





1. Nếu gặp tình huống như các bạn trong những hình dưới đây, em sẽ làm gì? Vì sao?



2. Hãy tự đánh giá việc giữ vệ sinh xung quanh nhà ở của em theo gợi ý dưới đây và chia sẻ với các bạn.

Việc làm	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không làm
1. Quét sân	?	?	?
2. Dọn vườn	?	?	?
3. Đổ rác đúng nơi quy định	?	?	?
?	?	?	?

3. Em cần thay đổi gì để thực hiện việc giữ vệ sinh xung quanh nhà ở?



Hãy luôn giữ vệ sinh xung quanh nhà ở để phòng tránh bệnh tật, đảm bảo sức khỏe các bạn nhé!

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH

Hãy cùng nhau:

- Ôn lại những kiến thức đã học về chủ đề Gia đình.
- Xử lý tình huống để đảm bảo an toàn và sức khỏe cho bản thân, gia đình và cộng đồng.

1 Em đã học được gì về chủ đề Gia đình?



1. Hãy tìm hiểu những thông tin về một số người trong họ hàng nội, ngoại của em theo gợi ý sau:

- ☆ Họ và tên:
- ☆ Họ nội hay họ ngoại:
- ☆ Cách xưng hô:
- ☆ Nghề nghiệp:
- ☆ Sở thích:
- ☆ ?

2. Chia sẻ với các bạn thông tin về một số người trong họ hàng nội, ngoại của em.

3. Chọn và giới thiệu về một sự kiện trong gia đình em.

- ☆ Đó là sự kiện gì?
- ☆ Sự kiện đó diễn ra khi nào và ở đâu?
- ☆ Những ai tham gia sự kiện đó?
- ☆ Có những hoạt động nào diễn ra trong sự kiện đó?
- ☆ Cảm xúc của mọi người tham gia sự kiện đó như thế nào?





Em và các thành viên trong gia đình phải làm gì, không được làm gì để phòng tránh hoả hoạn khi ở nhà?

	Việc phải làm	Việc không được làm
Đề phòng cháy khi ở nhà	?	?
	?	?
Khi có cháy xảy ra	?	?
	?	?

2 Xử lý tình huống



1. Em sẽ làm gì nếu có mặt trong hai tình huống dưới đây? Vì sao?

2. Hãy trao đổi trong nhóm và đóng vai thể hiện cách xử lý một trong hai tình huống đó.



1



2

Chủ đề 2

TRƯỜNG HỌC

- 5 Một số hoạt động kết nối với xã hội của trường học
- 6 Truyền thống trường em
- 7 Thực hành: Khảo sát về sự an toàn của trường học
- 8 Giữ vệ sinh trường học



5

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KẾT NỐI VỚI XÃ HỘI CỦA TRƯỜNG HỌC

Hãy cùng tìm hiểu về:

- Tên và ý nghĩa một số hoạt động kết nối với xã hội của trường học.
- Sự tham gia của học sinh trong các hoạt động đó.



Kể tên một số hoạt động do nhà trường tổ chức mà em đã được tham gia.

1 Hoạt động kết nối với xã hội của trường học và ý nghĩa của hoạt động đó



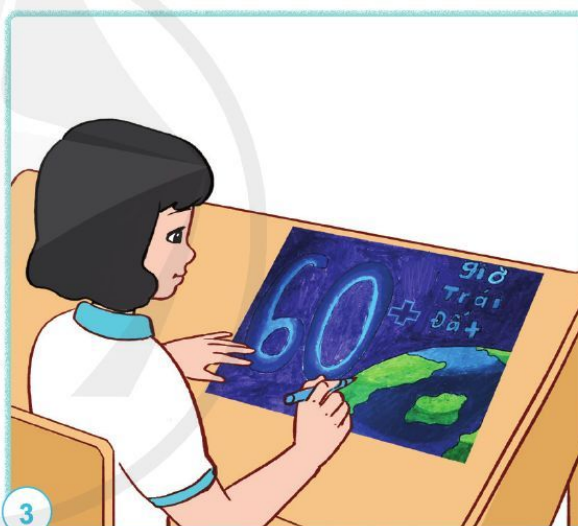
Kể tên, nêu ý nghĩa của các hoạt động của trường học trong các hình dưới đây.



Kể tên một số hoạt động kết nối với xã hội của trường em. Những hoạt động đó thường diễn ra vào dịp nào?



Hãy kể về các việc làm để hưởng ứng Giờ Trái Đất trong những hình dưới đây.



1. Nêu ý nghĩa của các việc làm để hưởng ứng Giờ Trái Đất.
2. Nói về một số việc làm của em để hưởng ứng Giờ Trái Đất.

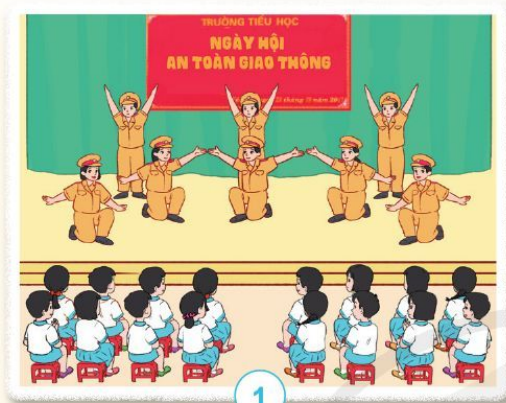
Em có biết?

Giờ Trái Đất là một sự kiện quốc tế, diễn ra vào lúc 8h30 đến 9h30 tối (giờ địa phương) ngày thứ Bảy cuối cùng của tháng 3 hằng năm. Hoạt động này được nhiều nước trên thế giới hưởng ứng tích cực, trong đó có Việt Nam. Giờ Trái Đất nhắc nhở mọi người cùng tiết kiệm điện để bảo vệ Trái Đất.

2 Sự tham gia của học sinh trong hoạt động kết nối với xã hội của trường học



Giới thiệu và nhận xét về sự tham gia của học sinh trong Ngày hội An toàn giao thông ở các hình dưới đây.



Các em cần ngồi ngay ngắn, giữ chặt người phía trước.



Kể các việc em đã làm để hưởng ứng Ngày hội An toàn giao thông ở trường và nói về một trong những việc làm đó.



1. Chọn một hoạt động kết nối với xã hội mà trường em đã tổ chức và thảo luận theo gợi ý sau.

☆ Tên hoạt động.

☆ Ý nghĩa của hoạt động.

☆ Những việc em và các bạn đã tham gia.

☆ Nhận xét sự tham gia của các bạn.

2. Chia sẻ kết quả thảo luận với cả lớp.



Hãy tự đánh giá việc tham gia của em trong hoạt động kết nối với xã hội theo gợi ý dưới đây và chia sẻ với bạn.

Tên hoạt động	Việc làm	Tự nhận xét
Ngày hội An toàn giao thông	?	?
	?	?
?	?	?



Chúng mình cùng tích cực tham gia các hoạt động kết nối với xã hội của trường học các bạn nhé!

6

TRUYỀN THỐNG TRƯỜNG EM

Hãy cùng nhau:

- Đặt câu hỏi để tìm hiểu về truyền thống của nhà trường.
- Giới thiệu truyền thống nhà trường và bày tỏ tình cảm hoặc mong ước của bản thân đối với nhà trường.



Hãy cùng hát một bài hát về tình cảm của học sinh với mái trường nhé!

1 Lập kế hoạch để tìm hiểu về truyền thống nhà trường



Đề xuất các nội dung để tìm hiểu về truyền thống trường em dựa vào gợi ý dưới đây.





1. Lựa chọn một nội dung để tìm hiểu về truyền thống trường em.



2. Đặt các câu hỏi để thu thập thông tin cho nội dung mà nhóm em đã lựa chọn dựa vào gợi ý dưới đây.





Lập kế hoạch để thu thập thông tin trả lời cho các câu hỏi do nhóm đề xuất theo gợi ý dưới đây.

STT	Nhiệm vụ	Cách thu thập thông tin	Người thực hiện
1	Tìm hiểu “Lịch sử trường em có gì nổi bật?”	- Tham quan phòng truyền thống của trường - Hỏi thầy, cô giáo	?
?	?	?	?

2 Thực hiện kế hoạch



Thực hiện các việc làm để thu thập thông tin về truyền thống nhà trường.



Nghe giới thiệu về thành tích của nhà trường qua các năm học



Quan sát các hiện vật trong phòng truyền thống



Thưa cô, trường được thành lập năm nào ạ?

Phỏng vấn cô hiệu trưởng

3 Tổng hợp và trình bày kết quả



1. Báo cáo và tổng hợp thông tin trong nhóm.

Các bạn đã thu thập được những thông tin gì về lịch sử trường chúng ta?



2. Trình bày kết quả trước lớp.



1. Em ấn tượng nhất với thông tin nào về truyền thống nhà trường?
Vì sao?

2. Hãy nói về tình cảm hoặc mong ước của em đối với nhà trường.

7

THỰC HÀNH: KHẢO SÁT VỀ SỰ AN TOÀN CỦA TRƯỜNG HỌC

Hãy cùng nhau:

- Tìm hiểu về sự an toàn trong khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường.
- Đưa ra ý tưởng khuyến nghị với nhà trường nhằm khắc phục, hạn chế những rủi ro có thể xảy ra.

1 Lập kế hoạch khảo sát về sự an toàn của trường học



1. Nhóm của em chọn khu vực nào để khảo sát về sự an toàn của trường học?



2. Hãy cho biết, em cần khảo sát những gì về sự an toàn của trường học theo gợi ý sau.

Khuôn viên nhà trường

- Các dãy nhà: mái nhà, tường, lối đi, hành lang, cầu thang,...
- Phòng học: cửa ra vào, cửa sổ; bàn, ghế; thiết bị, đồ dùng khác.
- Sân trường: bề mặt sân, lối đi, cây xanh,...
- Khu vệ sinh: sàn nhà, thiết bị vệ sinh,...
- ?



Khu vực xung quanh trường

- Đường và phương tiện giao thông: vỉa hè, lòng đường; lượng xe cộ và người qua lại;...
- Môi trường tự nhiên: núi, đồi, sông,...
- ?



Lập kế hoạch khảo sát về sự an toàn của trường học theo gợi ý dưới đây.

1. Xây dựng phiếu khảo sát

PHIẾU KHẢO SÁT		
Đối tượng	Thực trạng	Đề xuất
Bề mặt sân trường	?	?
Cây trồng ở sân trường	?	?
?	?	?

2. Phân công nhiệm vụ

- An (nhóm trưởng): Khảo sát bề mặt sân trường.
- ?

2 Thực hiện kế hoạch



Đi khảo sát.



Khi đi khảo sát, các bạn nhớ mang theo phiếu khảo sát, bút và chú ý giữ an toàn nhé!



3 Tổng hợp và trình bày kết quả



1. Trao đổi với các bạn trong nhóm về kết quả khảo sát.



2. Trình bày kết quả khảo sát và đề xuất của nhóm trước lớp.



Chúng mình cần chú ý phát hiện những gì chưa an toàn ở trong và xung quanh trường. Từ đó, đề xuất với người lớn cách khắc phục kịp thời để phòng tránh những tai nạn có thể xảy ra các bạn nhé!

8

GIỮ VỆ SINH TRƯỜNG HỌC

Hãy cùng nhau:

- Tìm hiểu về một số việc làm để giữ vệ sinh trường học.
- Thực hiện giữ vệ sinh trong trường học và khu vực xung quanh.



Dựa vào thực tế của trường mình, các bạn hãy chơi trò chơi “Sạch hay chưa sạch?” nhé!

Sân trường?

Sạch

Khu vệ sinh?

?

?

1 Một số việc làm để giữ vệ sinh trường học



1. Các bạn trong những hình sau đây đang làm gì? Ở đâu?
2. Những việc làm đó có tác dụng gì?





1. Em và các bạn đã làm gì để giữ vệ sinh trường học?
2. Hãy tự đánh giá việc giữ vệ sinh trường học của em theo gợi ý dưới đây.

Việc làm	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không làm
1. Bỏ giấy vào thùng rác và xả nước bồn cầu sau khi đi vệ sinh	?	?	?
2. Bỏ rác vào các thùng rác đúng quy định	?	?	?
3. Quét sân trường	?	?	?
?	?	?	?

3. Em cần thay đổi gì để thực hiện việc giữ vệ sinh trường học?

2 Thực hiện giữ vệ sinh trong trường học và khu vực xung quanh



Làm vệ sinh.

Chuẩn bị:



Thực hiện:

Em cùng bạn làm vệ sinh theo sự phân công của thầy, cô giáo.



Các bạn nhớ giữ vệ sinh trong trường học và khu vực xung quanh nhé!

Hãy cùng nhau:

- Ôn lại những kiến thức đã học về chủ đề Trường học.
- Xử lý tình huống để giữ an toàn và vệ sinh trường học.

1 Em đã học được gì về chủ đề Trường học?



1. Cùng các bạn chia sẻ về một hoạt động kết nối với xã hội của trường học theo gợi ý dưới đây.



2. Trường em có những truyền thống nào? Em sẽ làm gì để giữ gìn và phát huy những truyền thống đó?



Xây dựng cam kết giữ vệ sinh trường học.

CAM KẾT

Giữ vệ sinh trường học

Họ và tên học sinh: ?

Em cam kết làm và không làm những việc sau:

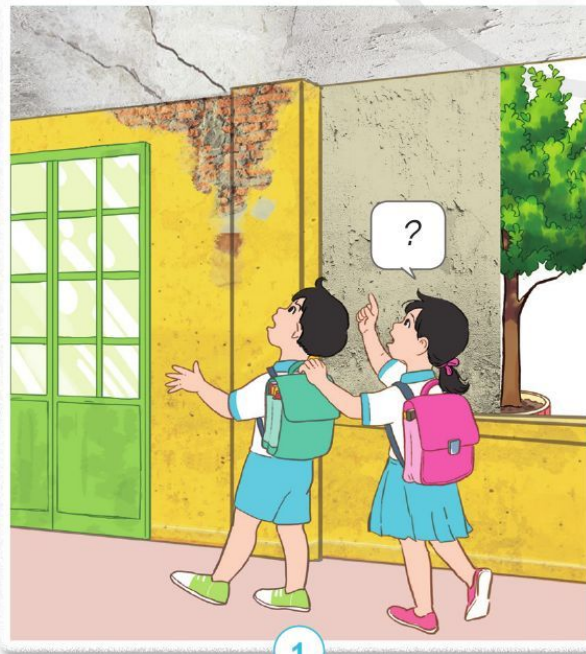
Làm		Không làm	
1.	?	1.	?
2.	?	2.	?
3.	?	3.	?

2 Xử lý tình huống



1. Em sẽ làm gì khi gặp các tình huống dưới đây? Vì sao?

2. Hãy cùng bạn đóng vai thể hiện cách xử lý tình huống đã chọn.



1



2

Chủ đề 3

CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

- 9 Hoạt động sản xuất nông nghiệp
- 10 Hoạt động sản xuất công nghiệp và thủ công
- 11 Di tích lịch sử – văn hoá và cảnh quan thiên nhiên



9

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

Hãy cùng nhau:

- Tìm hiểu về tên, sản phẩm và ích lợi của một số hoạt động sản xuất nông nghiệp ở địa phương.
- Chia sẻ với những người xung quanh về sự cần thiết của việc tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường.



Trong các bữa ăn hằng ngày, bạn thường được ăn những món gì? Những món ăn đó được làm từ nguyên liệu nào?

1 Một số hoạt động sản xuất nông nghiệp



1. Kể tên những hoạt động trong các hình dưới đây.
Các hoạt động đó mang lại ích lợi gì?



1

Trồng lúa



2

Nuôi lợn



3

Trồng rừng



4

Nuôi gà



5

Trồng cà phê



6

Thu hoạch tôm



7

Trồng rau



8

Nuôi cá

2. Hãy xếp những hoạt động trong các hình trên vào các nhóm gợi ý dưới đây.

**Đánh bắt
và nuôi trồng
thủy sản**

**Trồng trọt
và chăn nuôi**

**Trồng
và chăm sóc rừng**



Hãy kể tên và ích lợi của một số hoạt động sản xuất nông nghiệp khác mà em biết.



Hoạt động sản xuất nông nghiệp bao gồm: trồng trọt, chăn nuôi; đánh bắt, nuôi trồng thủy sản; trồng, chăm sóc rừng,... Những hoạt động đó cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người; nguyên liệu cho hoạt động sản xuất và xuất khẩu.

2 Một số sản phẩm của hoạt động sản xuất nông nghiệp



Kể tên những sản phẩm của hoạt động sản xuất nông nghiệp trong các hình dưới đây.



Hãy kể những sản phẩm khác của hoạt động sản xuất nông nghiệp mà em biết.



“Ghép cặp”



Ghép ô chữ tên “hoạt động sản xuất nông nghiệp” với ô chữ “ích lợi của hoạt động sản xuất nông nghiệp” cho phù hợp.



1 Trồng lúa

a Cung cấp thịt, sữa

2 Nuôi vịt

b Cung cấp gạo

3 Trồng rừng

c Cung cấp cá, tôm

4 Nuôi cá, tôm

d Cung cấp thịt, trứng

5 Nuôi bò

e Lấy gỗ và chống xói mòn đất

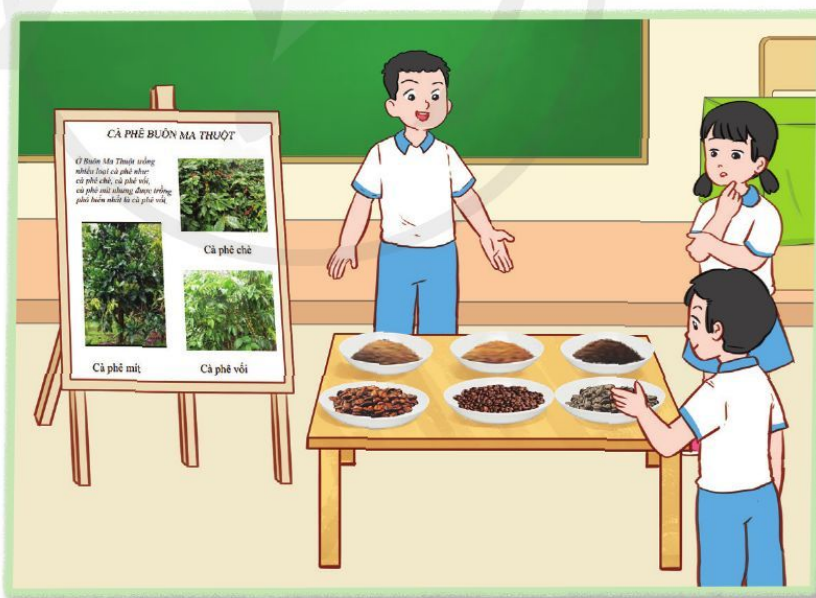
3 Giới thiệu hoạt động sản xuất nông nghiệp ở địa phương



1. Chia sẻ về một số hoạt động sản xuất nông nghiệp ở địa phương em theo gợi ý dưới đây.

Hoạt động sản xuất nông nghiệp ở địa phương	Sản phẩm	Ích lợi
1. Trồng ngô 	Ngô	Cung cấp lương thực cho con người và làm thức ăn trong chăn nuôi
2. Chăn nuôi bò	Thịt, sữa	Cung cấp thực phẩm, sức kéo và phân bón
?	?	?

2. Giới thiệu một sản phẩm nông nghiệp ở địa phương em.



Em có biết?

Trong những năm gần đây, nước ta xuất khẩu nhiều gạo, cà phê, cao su, tôm, cá,...

Việt Nam là một trong những nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới.



1. Nếu là bạn Hà, em sẽ làm gì trong tình huống dưới đây?



2. Viết, vẽ hoặc sưu tầm tranh ảnh về sự cần thiết của việc tiêu dùng sản phẩm nông nghiệp tiết kiệm, bảo vệ môi trường. Chia sẻ với những người xung quanh để cùng thực hiện.



**Không bỏ thừa,
lãng phí thức ăn.**

10

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP VÀ THỦ CÔNG

Hãy cùng nhau:

- Tìm hiểu về tên, sản phẩm và ích lợi của một số hoạt động sản xuất công nghiệp hoặc thủ công ở địa phương.
- Chia sẻ với những người xung quanh về sự cần thiết của việc tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường.



Hãy kể một số đồ dùng, thiết bị có trong gia đình bạn.

1 Một số hoạt động sản xuất công nghiệp



Kể tên những hoạt động trong các hình dưới đây.
Các hoạt động đó mang lại ích lợi gì?



1

May mặc



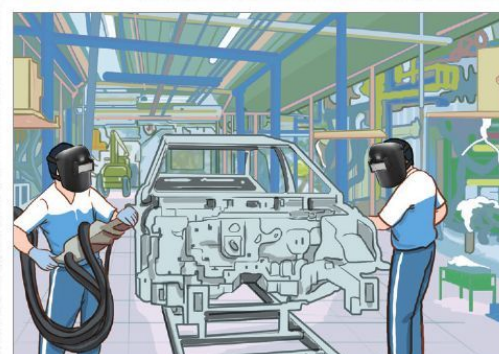
2

Chế biến tôm



3

Sản xuất phích nước



4

Sản xuất ô tô



5 Khai thác dầu khí



6 Sản xuất điện gió



Hãy kể tên và ích lợi của một số hoạt động sản xuất công nghiệp khác mà em biết.



Hoạt động sản xuất công nghiệp bao gồm: chế biến lương thực, thực phẩm; sản xuất hàng tiêu dùng, máy móc; khai thác khoáng sản;... Những hoạt động đó tạo ra đồ dùng, thiết bị, nguyên vật liệu,... phục vụ đời sống, sản xuất của con người và xuất khẩu.

2 Một số hoạt động sản xuất thủ công



Hoạt động sản xuất thủ công tạo ra sản phẩm chủ yếu bằng tay và thường sử dụng công cụ đơn giản, nguyên liệu từ thiên nhiên.



Hãy nói về những hoạt động sản xuất thủ công trong các hình dưới đây. Các hoạt động đó mang lại ích lợi gì?



1 Dệt lụa



2 Điêu khắc đá



3 Làm gốm



Hãy kể tên và ích lợi của một số hoạt động sản xuất thủ công khác mà em biết.



“Ai nhanh, ai đúng?”

Xếp những sản phẩm của hoạt động sản xuất công nghiệp và thủ công trong các hình dưới đây vào nhóm phù hợp.



1



2



3



4



5



6



7



8



9

Sản phẩm công nghiệp

Sản phẩm thủ công

Em có biết?

Các hoạt động sản xuất công nghiệp đang phát triển mạnh ở nước ta là: chế biến lương thực, thực phẩm; sản xuất hàng tiêu dùng; điện tử; khai thác dầu khí;...

Việt Nam xuất khẩu nhiều hàng dệt may, thủy sản chế biến, dầu thô,... và một số hàng thủ công như gốm sứ, mây tre đan, sơn mài,...

3 Giới thiệu hoạt động sản xuất công nghiệp hoặc thủ công ở địa phương



1. Chia sẻ về một số hoạt động sản xuất công nghiệp hoặc thủ công ở địa phương em theo gợi ý dưới đây.

Hoạt động sản xuất công nghiệp hoặc thủ công ở địa phương	Sản phẩm	Ích lợi
1. Dệt may 	Vải, quần áo,...	Phục vụ nhu cầu may mặc và sinh hoạt của người dân
?	?	?

2. Giới thiệu một sản phẩm công nghiệp hoặc sản phẩm thủ công ở địa phương em.





1. Em sẽ khuyên bạn điều gì trong tình huống dưới đây? Vì sao?



2. Viết, vẽ hoặc sưu tầm tranh ảnh về sự cần thiết của việc tiêu dùng sản phẩm công nghiệp và thủ công tiết kiệm, bảo vệ môi trường.

Chia sẻ với những người xung quanh để cùng thực hiện.



Hãy tắt điện khi không sử dụng!



Bạn nhớ nhắc nhở bản thân và mọi người tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường nhé!

11

DI TÍCH LỊCH SỬ – VĂN HOÁ VÀ CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN

Hãy cùng nhau:

- Giới thiệu một di tích lịch sử – văn hoá hoặc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.
- Thể hiện sự tôn trọng di tích lịch sử – văn hoá hoặc cảnh quan thiên nhiên và có ý thức giữ vệ sinh khi đi tham quan.



Hãy kể tên một số địa điểm bạn đã từng đến tham quan.

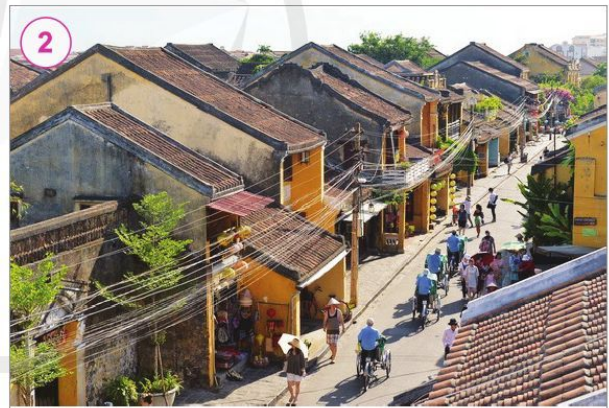
1 Tìm hiểu một di tích lịch sử – văn hoá hoặc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương



Hãy nói về một số di tích lịch sử – văn hoá hoặc cảnh quan thiên nhiên của đất nước Việt Nam.



Văn Miếu – Quốc Tử Giám, Thủ đô Hà Nội



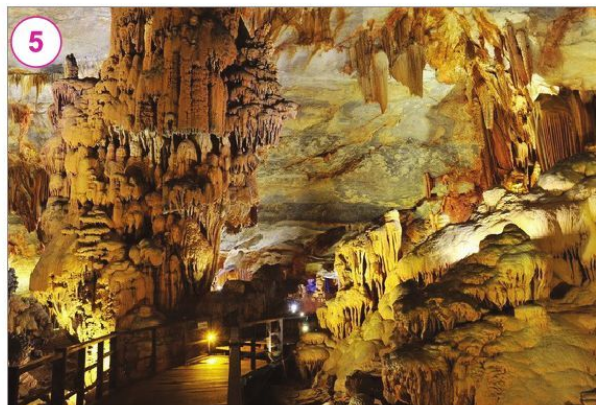
Phố cổ Hội An, tỉnh Quảng Nam



Bến Nhà Rồng, Thành phố Hồ Chí Minh



Vịnh Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh



Động Thiên Đường, tỉnh Quảng Bình



Kể tên một số di tích lịch sử – văn hoá hoặc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em.



1. Đặt câu hỏi để tìm hiểu về một di tích lịch sử – văn hoá hoặc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương em theo gợi ý dưới đây.



2. Thu thập thông tin theo một số cách như gợi ý dưới đây.



1 Đọc sách báo



2 Hỏi người lớn



3 Tra cứu in-tơ-nét



4 Nghe hướng dẫn viên giới thiệu



5 Quan sát mô hình



6 Đọc bảng thông tin

3. Tổng hợp và trình bày kết quả.

- Báo cáo và tổng hợp thông tin trong nhóm.
- Trình bày kết quả trước lớp.



2 Tôn trọng di tích lịch sử – văn hoá, cảnh quan thiên nhiên và giữ vệ sinh khi đi tham quan



Hãy nói những việc nên làm và những việc không nên làm trong mỗi hình sau đây. Vì sao?





Em và các bạn đã làm gì để thể hiện sự tôn trọng di tích lịch sử – văn hoá, cảnh quan thiên nhiên và giữ vệ sinh khi đi tham quan?



Em sẽ ứng xử như thế nào khi nhìn thấy tình huống dưới đây?



Chúng mình cùng tôn trọng di tích lịch sử – văn hoá, cảnh quan thiên nhiên và giữ vệ sinh khi đi tham quan nhé!

ÔN TẬP

CHỦ ĐỀ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

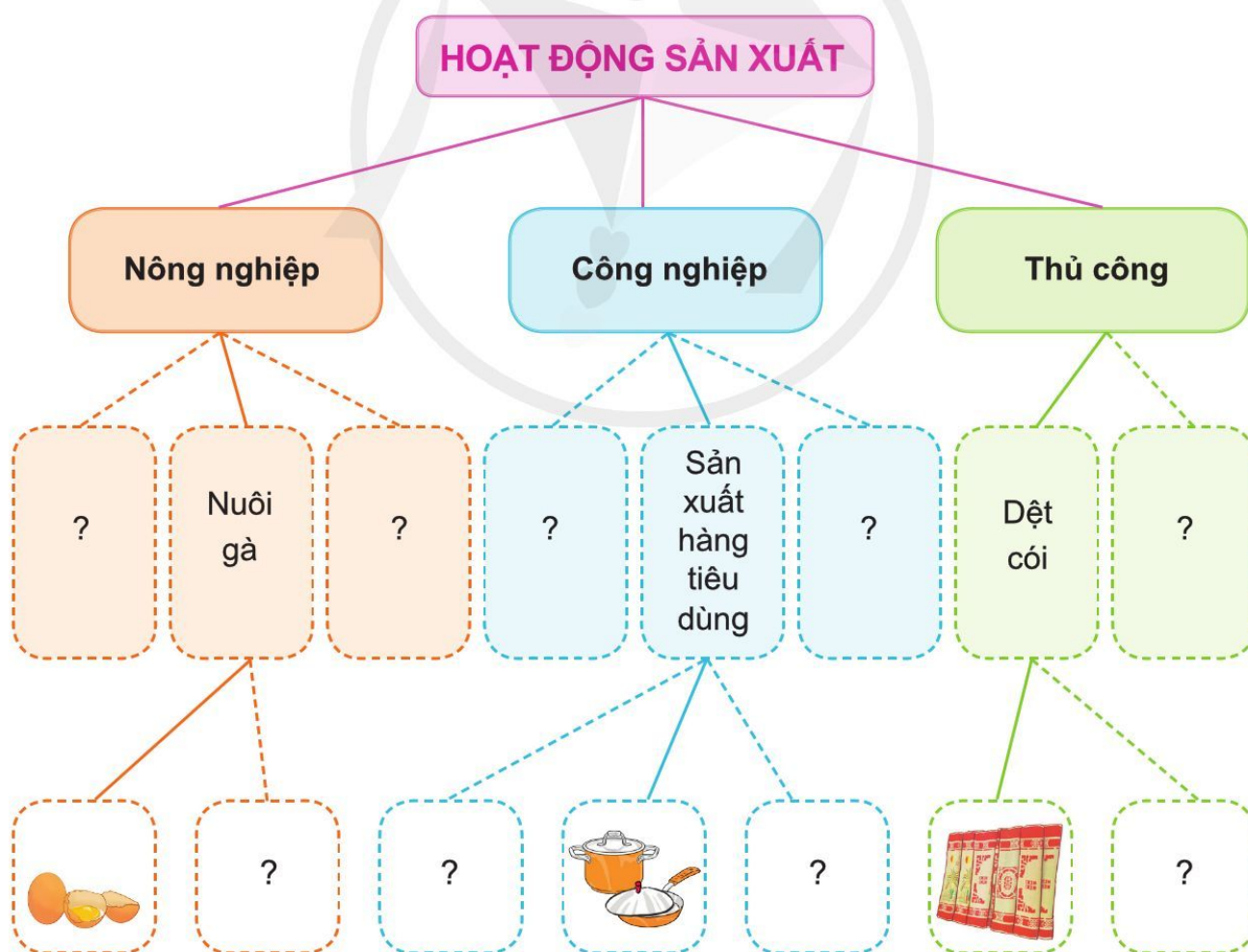
Hãy cùng nhau:

- Ôn lại những kiến thức đã học về chủ đề Cộng đồng địa phương.
- Xử lí tình huống nhằm đảm bảo tiêu dùng tiết kiệm, bảo vệ môi trường.

1 Em đã học được những gì về chủ đề Cộng đồng địa phương?



Các nhóm thảo luận về hoạt động sản xuất ở địa phương em theo gợi ý dưới đây.





Hãy giới thiệu về một địa danh (di tích lịch sử – văn hoá hoặc cảnh quan thiên nhiên) ở địa phương mà em biết theo gợi ý sau:

- Tên địa danh đó là gì?
- Địa danh đó ở đâu?
- Ở đó có những gì?
- Em ấn tượng nhất điều gì khi đến nơi đó?

Đây là thác Pơ-ren, một trong những thác nước nổi tiếng của Đà Lạt.



2 Xử lí tình huống



Em sẽ khuyên các bạn điều gì trong những tình huống dưới đây?
Vì sao?



Chủ đề 4

THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT

- 12 Các bộ phận của thực vật và chức năng của chúng
- 13 Các bộ phận của động vật và chức năng của chúng
- 14 Sử dụng hợp lí thực vật và động vật



12

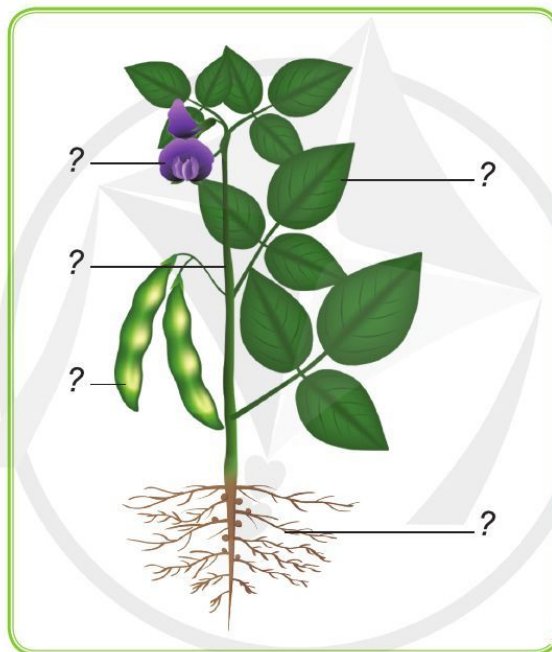
CÁC BỘ PHẬN CỦA THỰC VẬT VÀ CHỨC NĂNG CỦA CHÚNG

Hãy cùng nhau:

- Tìm hiểu về các bộ phận của thực vật và chức năng của chúng.
- So sánh hình dạng, kích thước, màu sắc,... các bộ phận của một số thực vật.
- Phân loại thực vật dựa trên đặc điểm của thân, rễ.



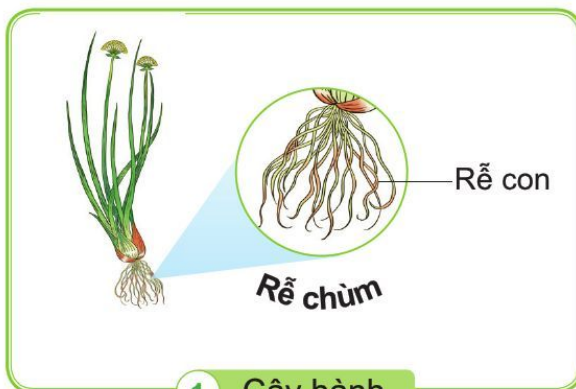
Chỉ và nói tên những bộ phận của cây đậu tương.



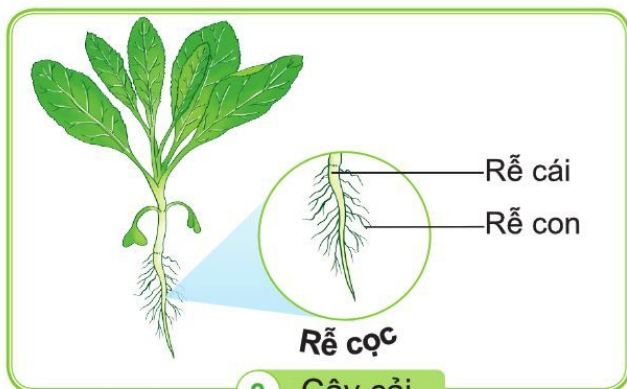
1 Rễ cây



1. Chỉ ra sự khác nhau giữa rễ cây hành và rễ cây cải.



1 Cây hành



2 Cây cải

2. Cây nào có rễ cọc, cây nào có rễ chùm trong các hình dưới đây?



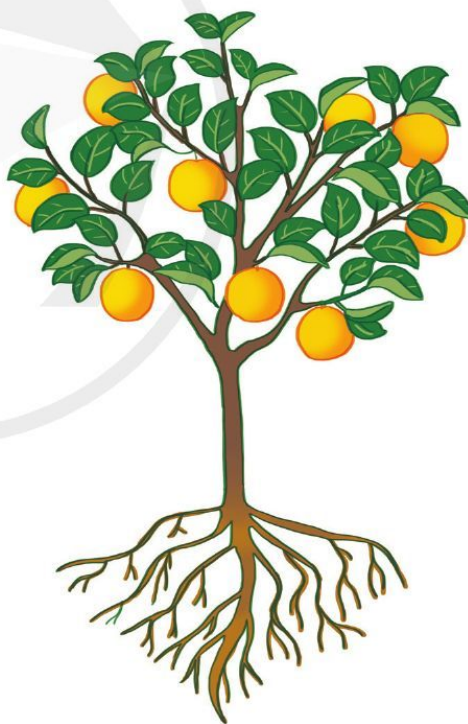
3 Cây xoài



4 Cây lúa



5 Cây ngô



6 Cây cam



Kể tên một số cây khác có rễ cọc, rễ chùm mà em biết.

Em có biết?

Một số loại rễ cây đặc biệt:



Rễ củ

1 Cây cà rốt



Rễ chống

2 Cây đước

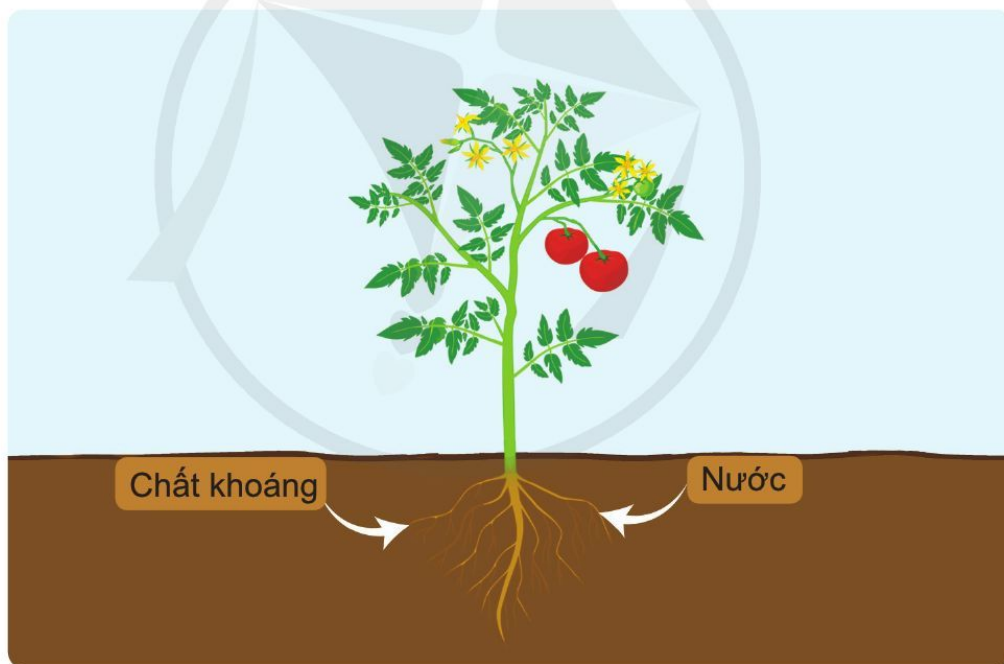


Rễ bám

3 Cây trầu không



Dựa vào hình dưới đây, em hãy nêu chức năng của rễ cây.



Sơ đồ chức năng của rễ cây



1. Vì sao chúng ta phải tưới nước và bón phân cho cây?
2. Rễ cây còn có chức năng nào khác?



Rễ cây có hai loại chính: rễ cọc và rễ chùm. Rễ hút nước và chất khoáng có trong đất để nuôi cây. Ngoài ra, rễ còn giúp cây bám chặt vào đất.

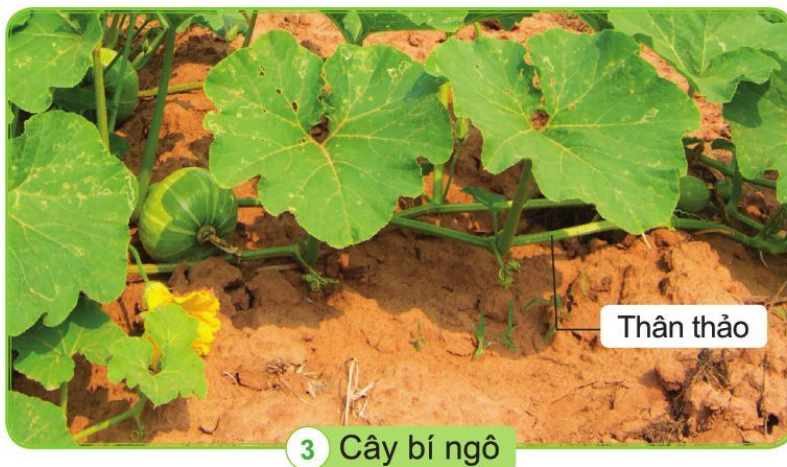
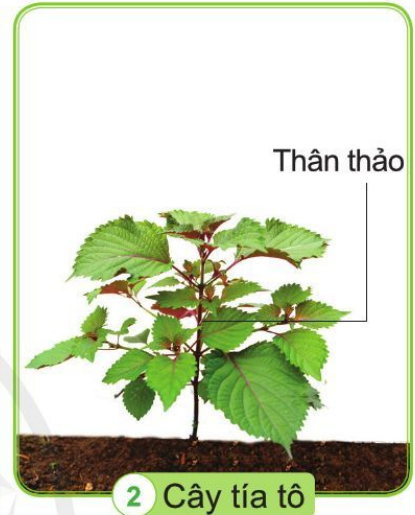
2 Thân cây



1. Chỉ và nói:

- Cây nào có thân gỗ, cây nào có thân thảo?
- Cây nào có thân mọc đứng, cây nào có thân leo hoặc thân bò?

2. Nhận xét và so sánh về đặc điểm của thân cây trong các hình dưới đây.





5 Cây dưa hấu



7 Cây bí đao



6 Cây bằng lăng



8 Cây hướng dương



- Kể tên một số cây khác có thân gỗ hoặc thân thảo mà em biết. Chúng có thân đứng, thân leo hay thân bò?
- Hoàn thành bảng theo gợi ý dưới đây.

STT	Tên cây	Thân gỗ	Thân thảo	Thân đứng	Thân leo	Thân bò
1	Cây phượng vĩ	X		X		
2	Cây mồng tơi		X		X	
?	?	?	?	?	?	?



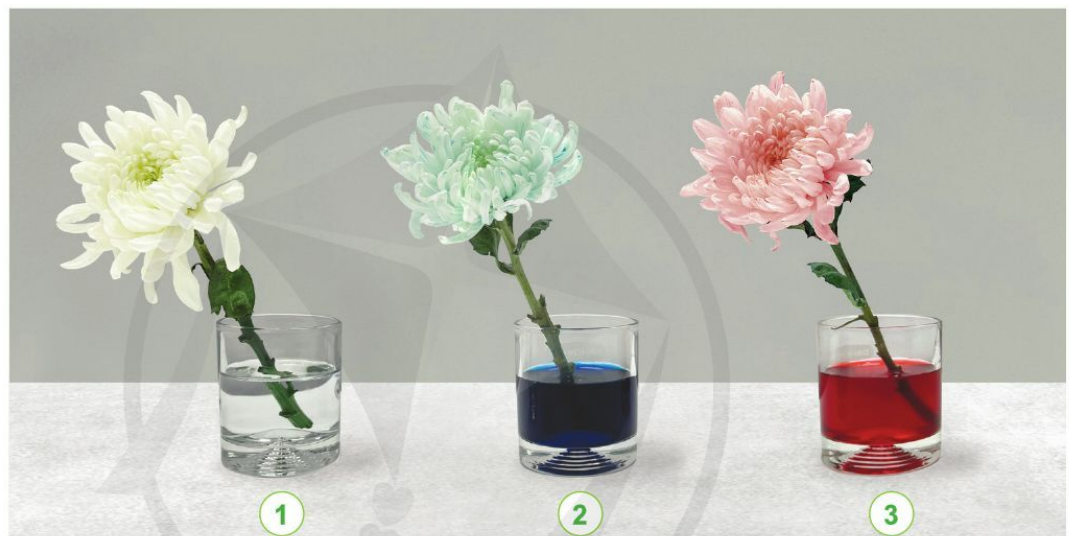
Tìm hiểu chức năng của thân cây.

Chuẩn bị: Ba bông hoa màu trắng và ba cốc nước:

- Cốc 1 đựng nước;
- Cốc 2 đựng nước pha màu thực phẩm xanh;
- Cốc 3 đựng nước pha màu thực phẩm đỏ.

Tiến hành: Cắm mỗi bông hoa vào một cốc nước đã chuẩn bị. Sau khoảng 3 giờ, màu sắc các bông hoa thay đổi như thế nào? Vì sao?

Kết luận: Qua thí nghiệm, hãy cho biết thân cây có chức năng gì.



Em có biết?

Ngoài chức năng vận chuyển nước, chất khoáng từ rễ lên các bộ phận khác của cây, thân cây còn vận chuyển chất dinh dưỡng từ lá đến các bộ phận của cây.



1. Vì sao cắm hoa vào nước giúp hoa tươi lâu?
2. Thân cây còn có chức năng nào khác?



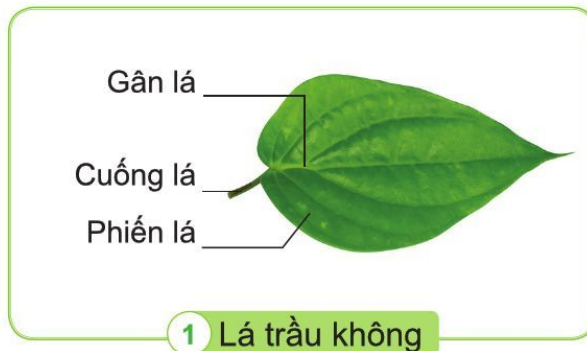
Thân cây thường mọc đứng, một số cây có thân leo, thân bò. Có loại cây thân gỗ, có loại cây thân thảo.

Thân cây vận chuyển các chất từ rễ lên lá và từ lá đến các bộ phận khác để nuôi cây. Ngoài ra, thân cây còn giúp nâng đỡ tán lá, hoa, quả.

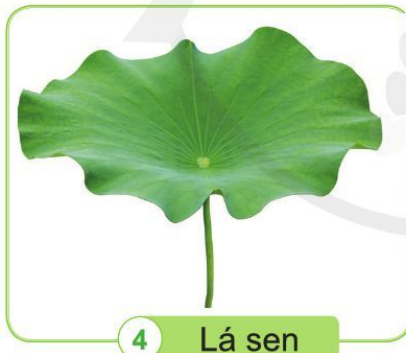
3 Lá cây



1. Hãy chỉ và nói tên các bộ phận của lá cây.



2. Nhận xét và so sánh về hình dạng, kích thước, màu sắc của lá cây trong các hình dưới đây.



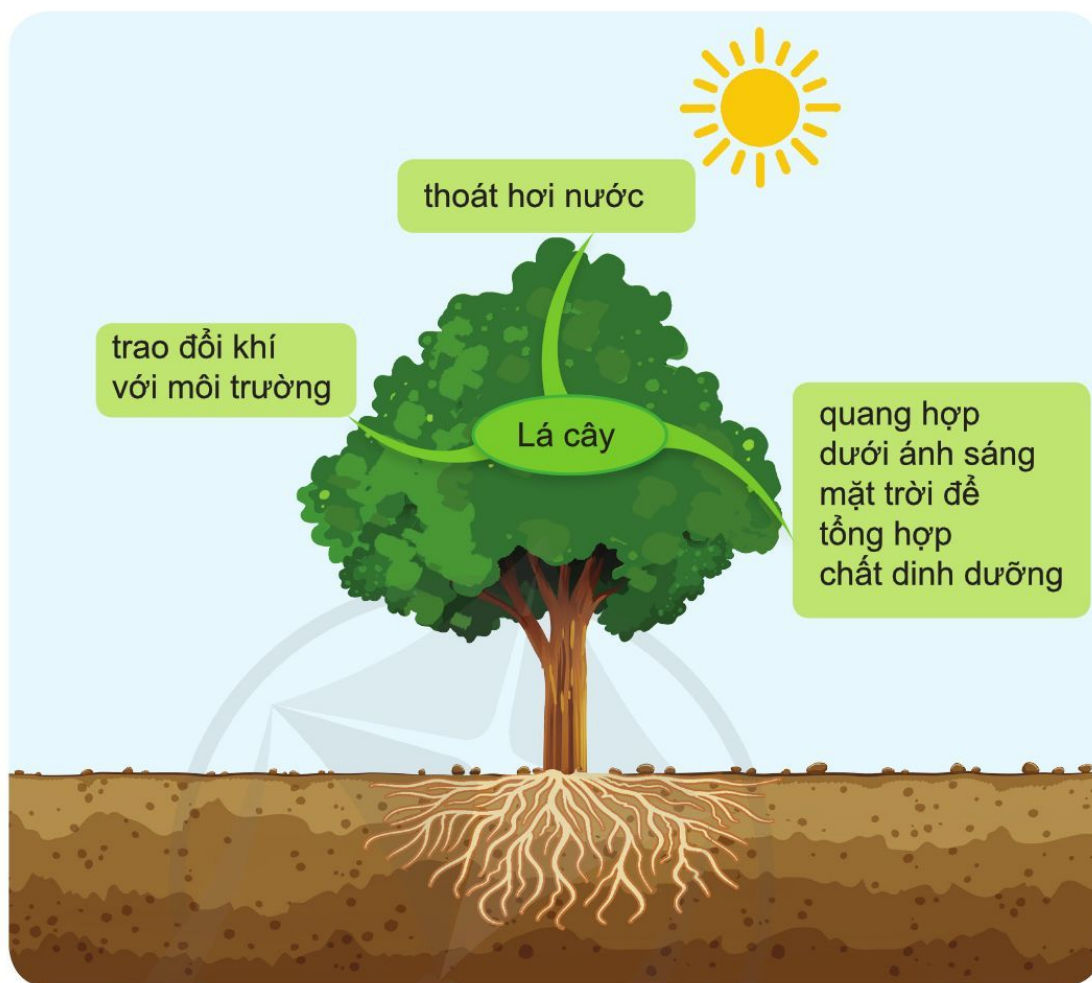
Sưu tầm lá của một số loài cây. Chia sẻ với các bạn về sự giống nhau, khác nhau của những lá cây em sưu tầm được.

Em có biết?

Màu xanh lục của lá cây là do chất diệp lục trong lá tạo nên. Chất diệp lục giúp cây quang hợp.



Dựa vào hình dưới đây, em hãy nêu chức năng của lá cây.



Sơ đồ chức năng của lá cây

Em có biết?

Lá cây giống như “nhà máy” tự chế tạo ra “thức ăn” cho cây. Lá cây sử dụng ánh sáng mặt trời, khí các-bô-níc trong không khí và nước để tạo ra chất dinh dưỡng nuôi cây và khí ô-xi thông qua quá trình quang hợp. Lá cây hút khí ô-xi và thải khí các-bô-níc suốt ngày đêm thông qua quá trình hô hấp.



Vì sao chúng ta nên trồng nhiều cây xanh?



Lá cây thường có màu xanh lục. Mỗi chiếc lá thường có cuống lá, phiến lá; trên phiến lá có gân lá. Lá cây có nhiều hình dạng và kích thước khác nhau.

Lá cây có chức năng quang hợp, trao đổi khí và thoát hơi nước.

4 Hoa và quả



1. Chỉ và nói tên các bộ phận của hoa.

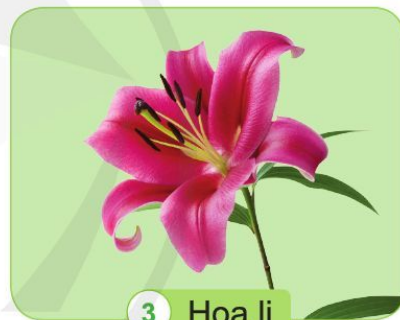


1 Hoa râm bụt

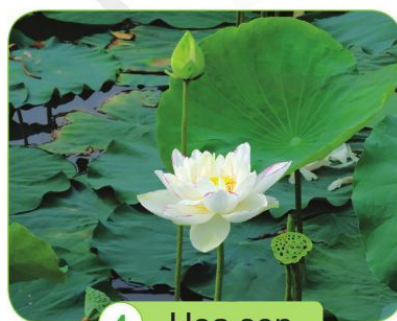
2. So sánh kích thước, màu sắc, mùi hương của hoa trong các hình dưới đây.



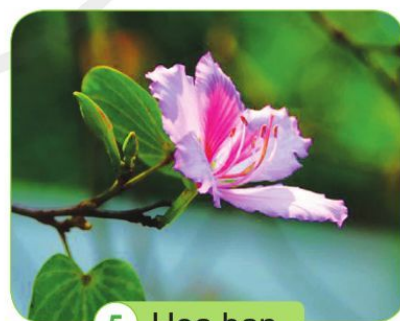
2 Hoa hồng



3 Hoa li



4 Hoa sen



5 Hoa ban



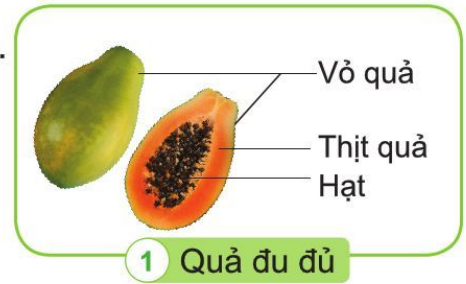
Sưu tầm hoa của một số loài cây. Chia sẻ với các bạn về sự giống nhau, khác nhau của những hoa em sưu tầm được.



Hoa thường có cuống hoa, đài hoa, cánh hoa, nhị hoa và nhụy hoa. Các loại hoa có màu sắc, mùi hương,... khác nhau.



1. Chỉ và nói tên các bộ phận của quả.



2. So sánh hình dạng, kích thước, màu sắc của quả trong các hình dưới đây.



Kể tên một số quả em đã từng ăn và cho biết bên trong quả có gì.



Quả thường có vỏ quả, thịt quả và hạt. Các loại quả có hình dạng, kích thước, màu sắc,... khác nhau.



Mô tả quá trình hạt trở thành cây cà chua có quả chín.



1



2



3



4



5



6



1. Hoa, quả, hạt có chức năng gì?
2. Vì sao người ta cần giữ lại hạt giống?



Hoa là cơ quan sinh sản của cây. Hoa tạo thành quả và hạt. Khi gặp điều kiện thích hợp, hạt sẽ mọc thành cây mới.

13

CÁC BỘ PHẬN CỦA ĐỘNG VẬT VÀ CHỨC NĂNG CỦA CHÚNG

Hãy cùng nhau:

- Tìm hiểu về một số bộ phận của động vật và chức năng của chúng.
- So sánh một số đặc điểm cấu tạo của động vật.
- Phân loại động vật dựa trên một số đặc điểm.



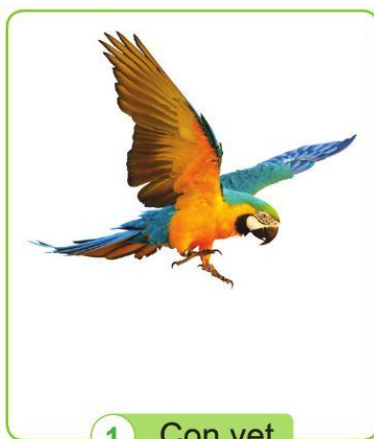
“Đố bạn?”



1 Một số bộ phận bên ngoài của động vật và chức năng của chúng



1. Chỉ, nói tên một số bộ phận của con vật trong các hình dưới đây.



2. Nêu chức năng một số bộ phận của các con vật.

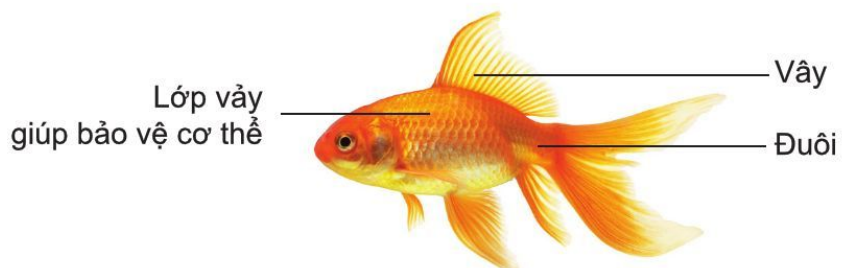
3. Nhận xét, so sánh đặc điểm lớp bao phủ và cơ quan di chuyển của các con vật.



4 Con cua biển



5 Con mèo



6 Con cá vàng



Kể tên một số con vật mà em yêu thích và so sánh đặc điểm bên ngoài của chúng.



Mỗi bộ phận cơ thể động vật có chức năng riêng: lớp bao phủ bảo vệ cơ thể; chân, vây, cánh,... giúp di chuyển. Động vật di chuyển bằng nhiều cách khác nhau.

2 Phân loại động vật



Phân loại động vật dựa trên lớp bao phủ cơ thể và cách di chuyển.

1. Quan sát và nhận xét về lớp bao phủ cơ thể và cách di chuyển của con vật trong các hình sau đây.





4 Con chim đại bàng



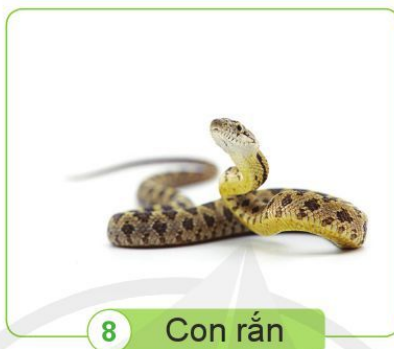
5 Con ghẹ



6 Con hổ



7 Con gà



8 Con rắn



9 Con chim sẻ

2. Xếp các con vật trong những hình trên vào các nhóm theo gợi ý dưới đây.

Phân loại động vật theo lớp bao phủ cơ thể

Nhóm động vật có vỏ cứng	Nhóm động vật có vảy	Nhóm động vật có lông vũ	Nhóm động vật có lông mao
?	?	?	?

Phân loại động vật theo cách di chuyển

Nhóm động vật di chuyển bằng cách đi	Nhóm động vật di chuyển bằng cách bơi	Nhóm động vật di chuyển bằng cách bay	Nhóm động vật di chuyển bằng cách trườn
?	?	?	?



Vẽ hoặc sưu tầm hình ảnh một số con vật có đặc điểm chung về lớp bao phủ cơ thể hoặc cách di chuyển.

14

SỬ DỤNG HỢP LÍ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT

Hãy cùng tìm hiểu về:

- Việc sử dụng thực vật và động vật để làm ra các sản phẩm phục vụ đời sống con người.
- Cách sử dụng thực vật và động vật hợp lí.



Bạn hãy nêu ví dụ về việc sử dụng thực vật, động vật trong đời sống hằng ngày.

1 Sử dụng thực vật và động vật để làm thức ăn, đồ uống



1. Con người đã sử dụng thực vật và động vật để làm thức ăn, đồ uống gì?



1



2



3



4



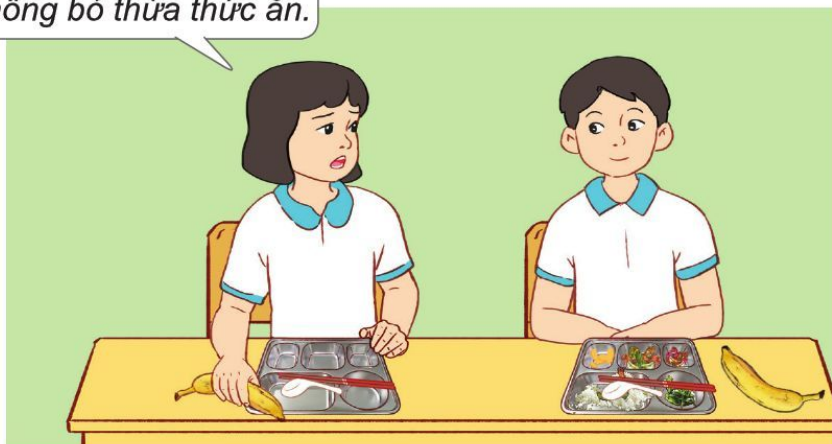
5



6

2. Nhận xét về việc sử dụng thức ăn của các bạn trong hình dưới đây.

*Bạn nên ăn hết suất,
không bỏ thừa thức ăn.*



1. Hằng ngày, gia đình em sử dụng thực vật và động vật để làm thức ăn, đồ uống nào?
2. Em nên làm gì để không lãng phí thức ăn, đồ uống được chế biến từ thực vật và động vật.

2 Sử dụng thực vật và động vật để làm nguyên liệu, đồ dùng và một số việc khác



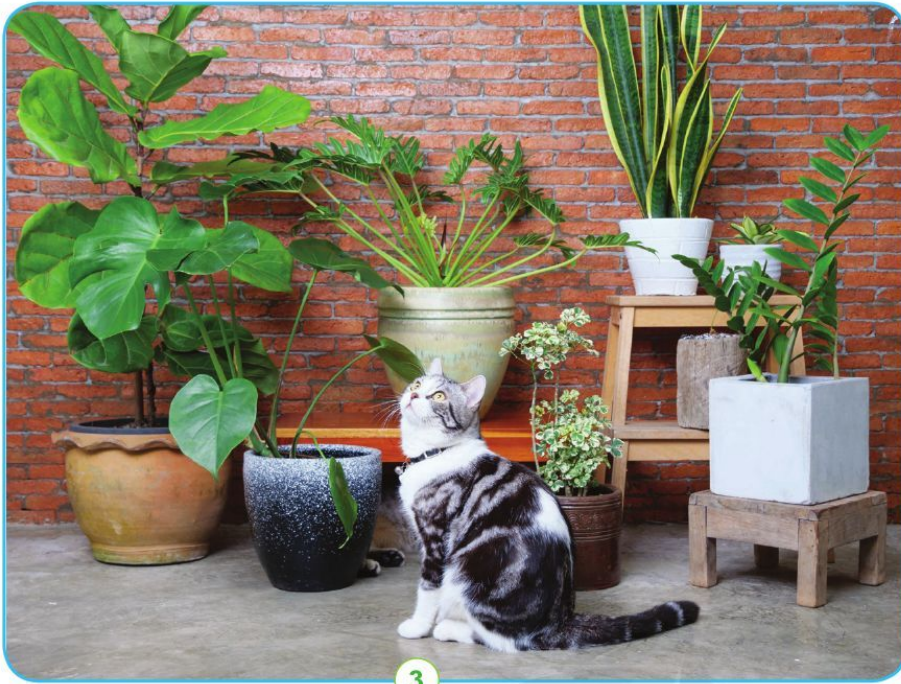
Thực vật và động vật được con người sử dụng vào những việc gì trong các hình sau đây?



1



2



3



5



6



7



8



4



9



10



Ở địa phương em, thực vật và động vật thường được sử dụng để làm gì?



1. Nhận xét về việc sử dụng thực vật và động vật của con người trong mỗi hình sau. Cách sử dụng đó đã hợp lí chưa? Vì sao?
2. Hãy đề xuất cách sử dụng hợp lí thực vật và động vật.



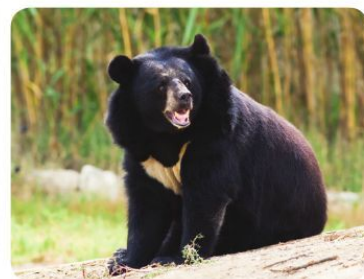
Lãng phí giấy khi đi vệ sinh

1



Tam thất là cây thuốc quý, được trồng làm nguyên liệu để sản xuất thực phẩm có lợi cho sức khỏe.

2



Việc nuôi nhốt gấu để lấy mật gây tổn thương cho loài gấu.

3

Em có biết?

Trung tâm Cứu hộ gấu Việt Nam nằm ở Vườn quốc gia Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Trung tâm đang chăm sóc cho nhiều con gấu từng bị nuôi nhốt lấy mật.



Hãy nhận xét về cách sử dụng thực vật và động vật trong gia đình và ở địa phương em theo gợi ý dưới đây.

Cách sử dụng thực vật, động vật	Hợp lí	Không hợp lí	Giải thích
Mua vừa đủ thực phẩm: thịt, cá, rau,... cho gia đình	x		Tránh lãng phí thực phẩm
Ăn thịt thú rừng		x	Nguy cơ lan truyền bệnh dịch, đồng thời làm cho nhiều loài động vật rừng có nguy cơ tuyệt chủng
?	?	?	?



Hãy vẽ hoặc sưu tầm tranh, viết khẩu hiệu về sử dụng hợp lí thực vật, động vật và chia sẻ với những người xung quanh để cùng thực hiện.



Hãy trả tự do cho loài gấu!



Thực vật và động vật mang lại nhiều ích lợi cho con người. Hãy sử dụng hợp lí, tiết kiệm các sản phẩm được làm từ chúng các bạn nhé!

ÔN TẬP

CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT

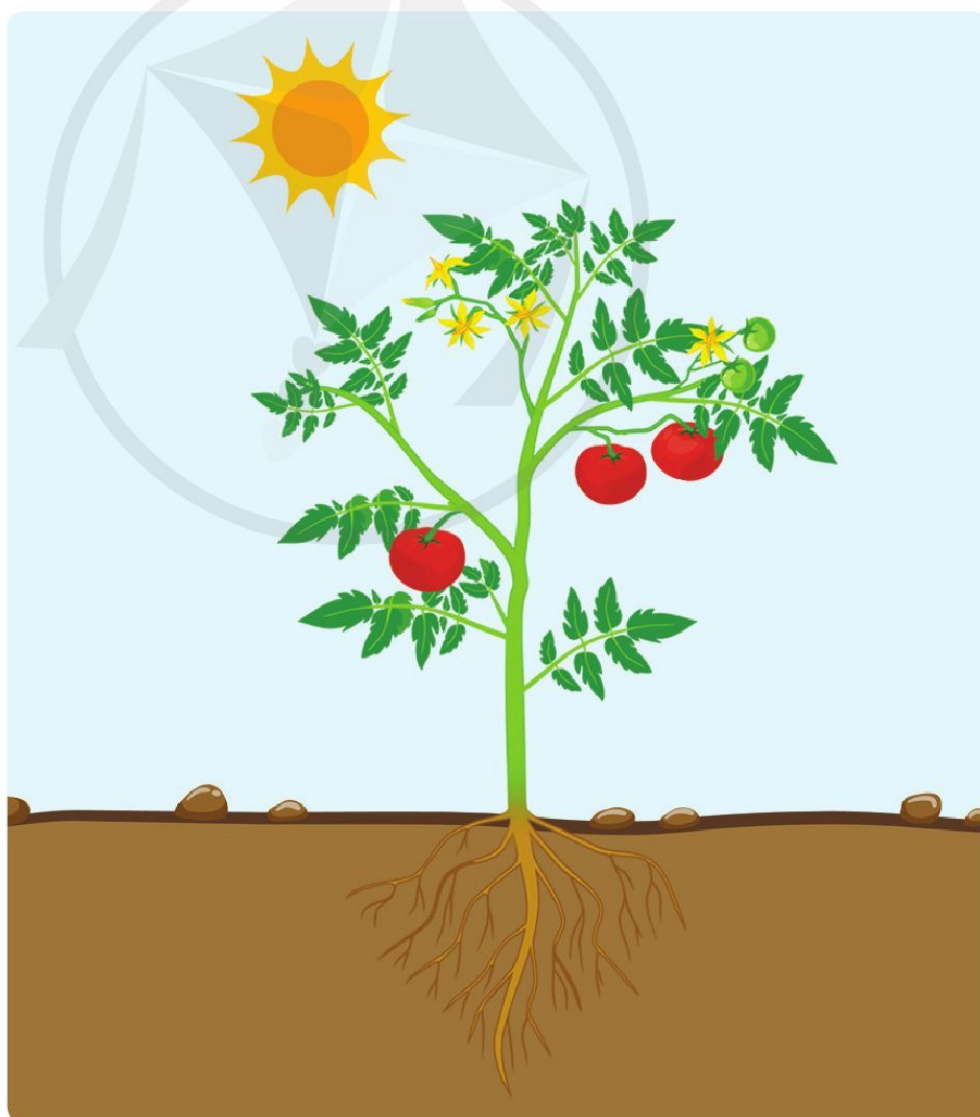
Hãy cùng nhau:

- Ôn lại những kiến thức đã học về chủ đề Thực vật và động vật.
- Xử lí tình huống để góp phần sử dụng hợp lí thực vật và động vật.

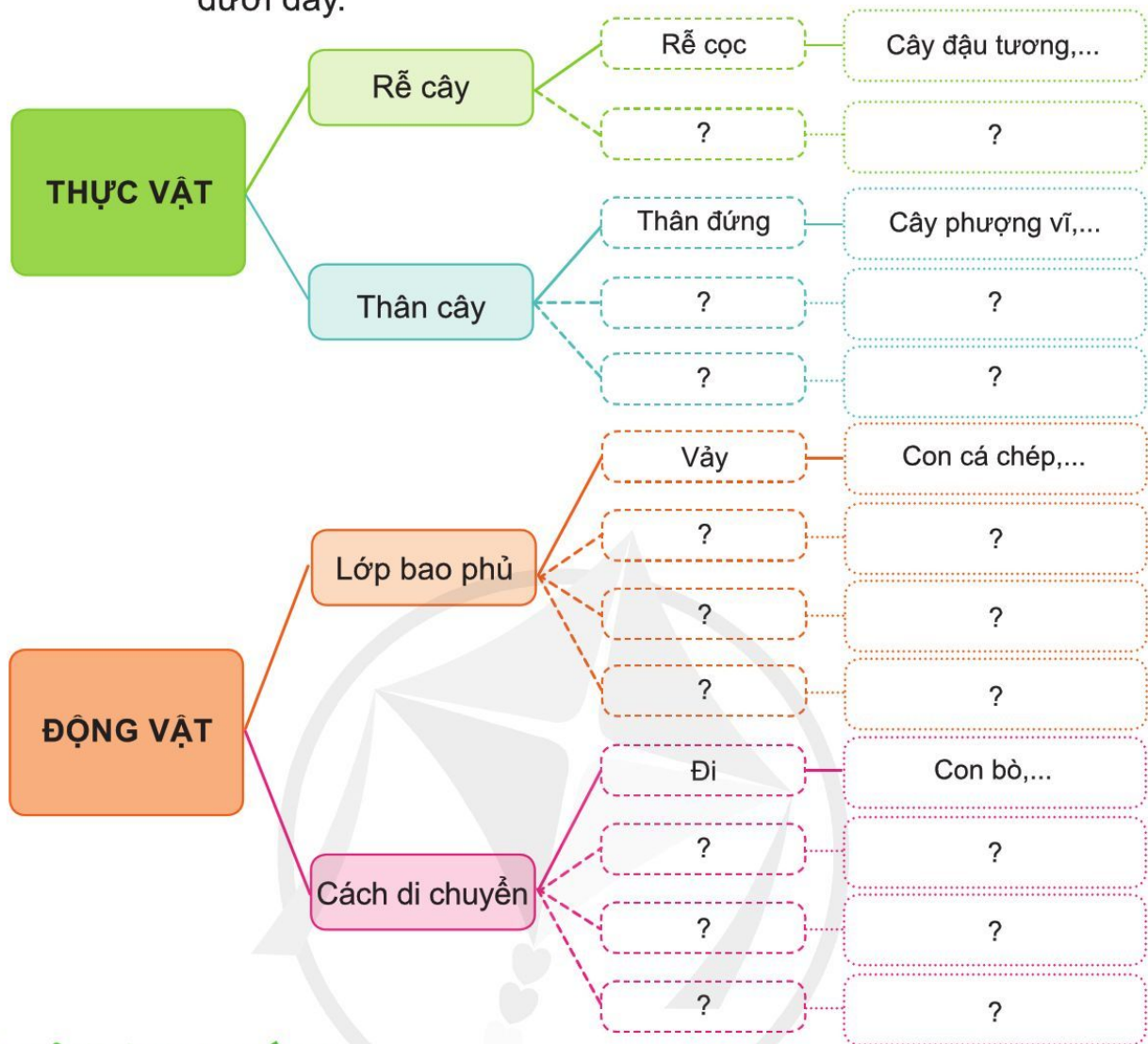
1 Em đã học được gì về chủ đề Thực vật và động vật?



1. Em hãy giới thiệu với các bạn về một số bộ phận của cây và chức năng của chúng.



2. Hoàn thành sơ đồ phân loại thực vật và động vật theo gợi ý dưới đây.



2 Xử lý tình huống



1. Nếu em là bạn trong tình huống dưới đây, em sẽ làm gì?
2. Trao đổi trong nhóm và đóng vai thể hiện cách xử lý tình huống.

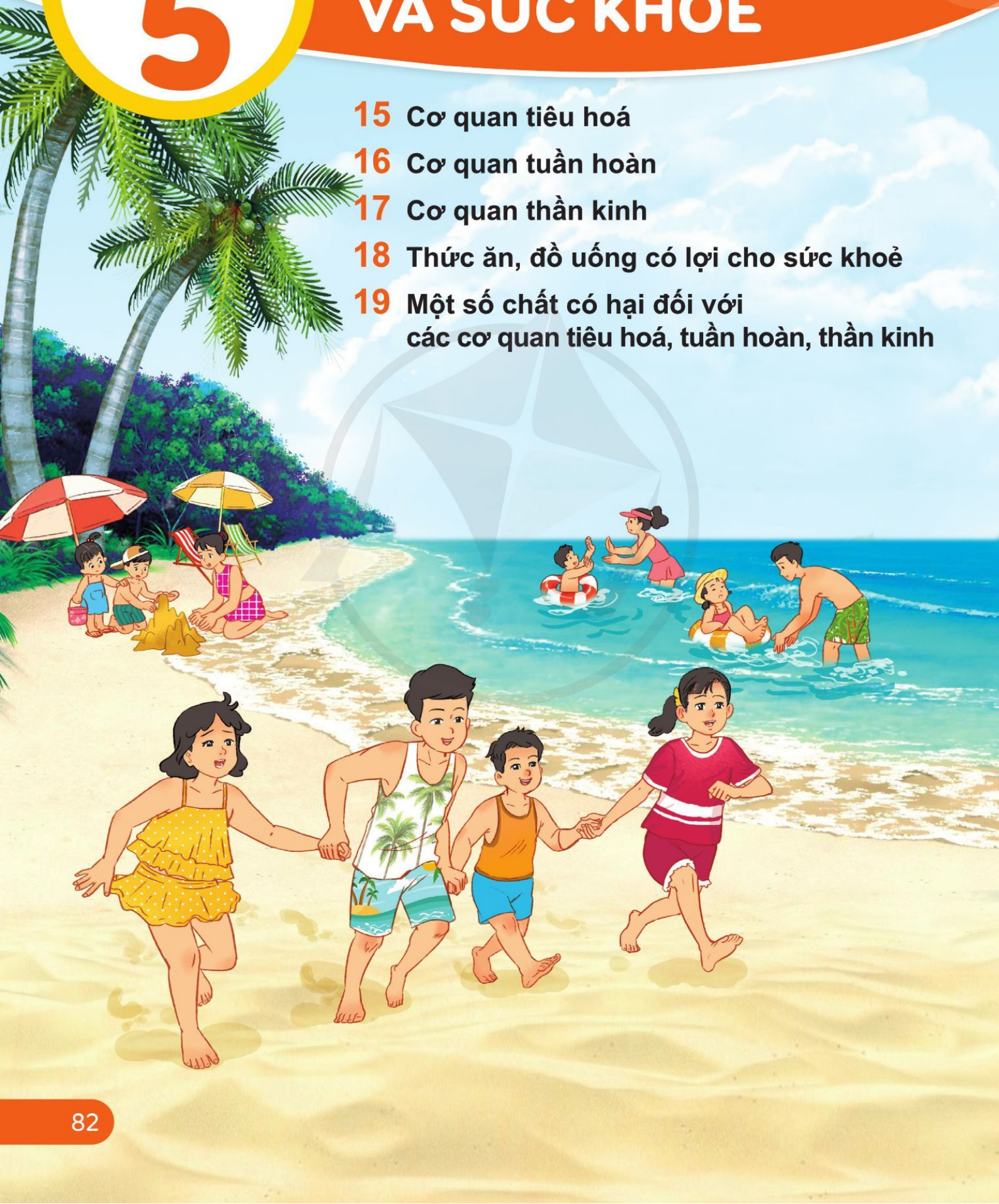
Sắp tới, nhà mình sẽ thay cửa ra vào bằng gỗ quý hiếm.



Chủ đề 5

CON NGƯỜI VÀ SỨC KHOẺ

- 15** Cơ quan tiêu hoá
- 16** Cơ quan tuần hoàn
- 17** Cơ quan thần kinh
- 18** Thức ăn, đồ uống có lợi cho sức khoẻ
- 19** Một số chất có hại đối với các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh



Hãy cùng tìm hiểu về:

- Các bộ phận chính của cơ quan tiêu hoá.
- Chức năng của cơ quan tiêu hoá.
- Một số cách bảo vệ cơ quan tiêu hoá.

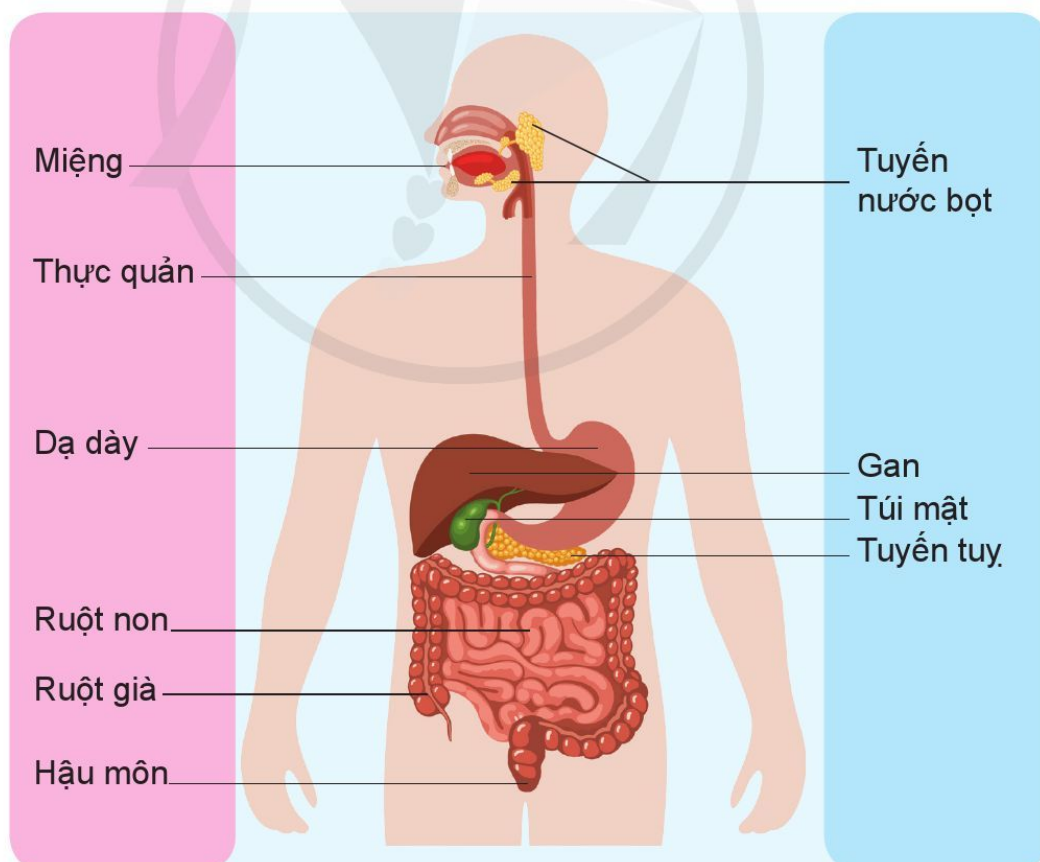


Cùng đoán xem, thức ăn chúng ta ăn hằng ngày qua miệng sẽ đi đâu trong cơ thể.

1 Các bộ phận chính của cơ quan tiêu hoá



Chỉ và nói tên các bộ phận chính của cơ quan tiêu hoá trong sơ đồ dưới đây.



Sơ đồ cơ quan tiêu hoá



Ghép thẻ chữ vào hình.



Chuẩn bị:



1. Các thẻ chữ

2. Sơ đồ cơ quan tiêu hoá

Thực quản

Miệng

Hậu môn

Tuyến tụy

Gan

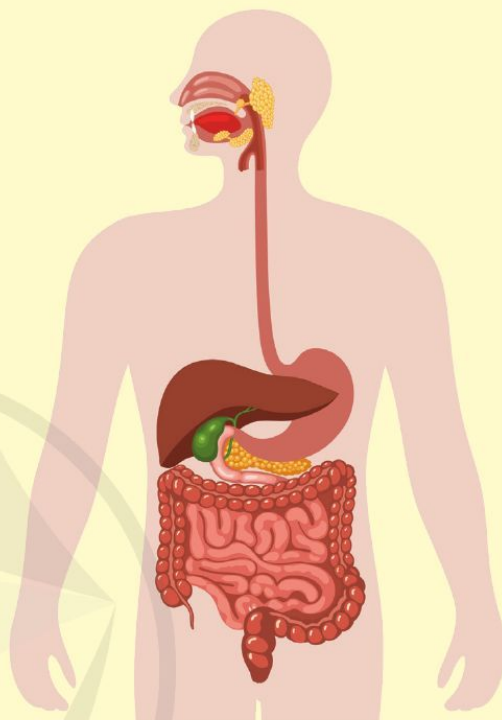
Dạ dày

Túi mật

Ruột già

Tuyến nước bọt

Ruột non



Thực hiện:

1. Ghép thẻ chữ vào sơ đồ cơ quan tiêu hoá cho phù hợp.
2. Chỉ và nói đường đi của thức ăn trên sơ đồ cơ quan tiêu hoá.



Cơ quan tiêu hoá gồm ống tiêu hoá và tuyến tiêu hoá.

Ống tiêu hoá: miệng, thực quản, dạ dày, ruột non, ruột già và hậu môn.

Tuyến tiêu hoá: tuyến nước bọt tiết ra nước bọt; gan tiết ra mật (dự trữ trong túi mật); tuyến tụy tiết ra dịch tụy.

Em có biết?

Ở thành dạ dày có tuyến dạ dày tiết ra dịch vị.

Ở thành ruột non có tuyến ruột tiết ra dịch ruột.

2 Chức năng của cơ quan tiêu hoá



Khám phá quá trình tiêu hoá thức ăn ở khoang miệng.

Chuẩn bị:

Bánh mì hoặc cơm.

Thực hiện:

1. Nhai kĩ một miếng bánh mì hoặc cơm trong khoảng một phút.
2. Chia sẻ với bạn về:
 - a) Sự thay đổi độ cứng và vị của miếng bánh mì hoặc cơm trước và sau khi nhai.
 - b) Vai trò của răng, lưỡi và nước bọt khi ăn.



Ở khoang miệng, thức ăn được nghiền nhỏ, nhào trộn, tẩm ướt. Khi nhai kĩ, nước bọt sẽ giúp biến đổi một lượng nhỏ thức ăn chứa chất bột như bánh mì, cơm,... thành đường.

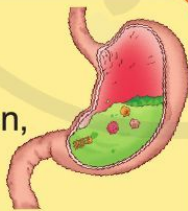


Chỉ và nói quá trình tiêu hoá thức ăn ở dạ dày, ruột non, ruột già trong các hình dưới đây.

1

Ở dạ dày

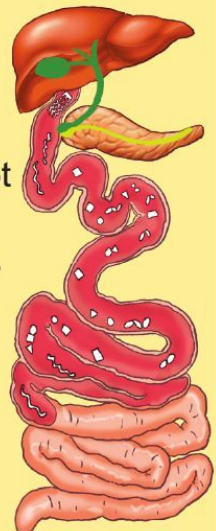
- Thức ăn được nhào trộn, nghiền nát thành dạng lỏng.
- Một phần thức ăn được dịch vị biến đổi thành chất dinh dưỡng.



2

Ở ruột non

- Hầu hết thức ăn được mật, dịch tụy, dịch ruột biến đổi thành chất dinh dưỡng.
- Các chất dinh dưỡng được hấp thu vào máu nuôi cơ thể.



3

Ở ruột già

- Phần lớn nước được hấp thu vào máu.
- Các chất cặn bã được tạo thành phân và thải ra ngoài.





1. Kể về việc ăn uống hằng ngày của em.
2. Em có nhận xét gì về lượng thức ăn, đồ uống được đưa vào cơ thể và lượng chất cặn bã thải ra?
3. Cơ quan tiêu hoá có chức năng gì?



Cơ quan tiêu hoá có chức năng biến đổi thức ăn thành các chất dinh dưỡng nuôi cơ thể và thải các chất cặn bã ra ngoài.

3 Bảo vệ cơ quan tiêu hoá



Hãy nói về những việc cần làm hoặc cần tránh để bảo vệ cơ quan tiêu hoá trong các hình dưới đây.

Đến giờ ăn rồi,
em vào ăn đi!



1

Em phải ăn chậm,
nhai kĩ!



2

Ôi no quá!



3



Em còn biết việc làm nào có lợi hoặc có hại cho cơ quan tiêu hoá?



“Hỏi – đáp”

Ăn xong rồi,
ra chơi đi!

Vì sao không nên
chạy nhảy ngay sau
bữa ăn?

1

Vì sao thường xuyên
tập thể dục và vận động
vừa sức vào thời gian
phù hợp lại có lợi cho việc
tiêu hoá thức ăn?

2

Vì sao không nên
cười đùa trong
khi ăn?

3

a

Kích thích các cơ
trong ruột, làm tăng
tốc độ di chuyển của
thức ăn ở ruột

b

Dễ bị sặc, thức ăn
rơi vào khí quản
rất nguy hiểm

c

Dễ bị đau bụng,
làm giảm tác dụng
tiêu hoá thức ăn ở
dạ dày



Em cần thay đổi thói quen nào trong ăn uống để bảo vệ cơ quan tiêu hoá? Vì sao?



Em sẽ khuyên các bạn thế nào, nếu các bạn cười đùa trong khi ăn?



Các bạn nhớ tập cho mình thói quen ăn đúng giờ, ăn đủ bữa, không ăn quá no; ăn chậm, nhai kỹ; thường xuyên tập thể dục và vận động vừa sức.

Hãy cùng tìm hiểu về:

- Các bộ phận chính của cơ quan tuần hoàn.
- Chức năng của cơ quan tuần hoàn.
- Một số cách bảo vệ cơ quan tuần hoàn.



Khi bạn hoặc ai đó bị đứt tay, bạn nhìn thấy gì ở vết thương?

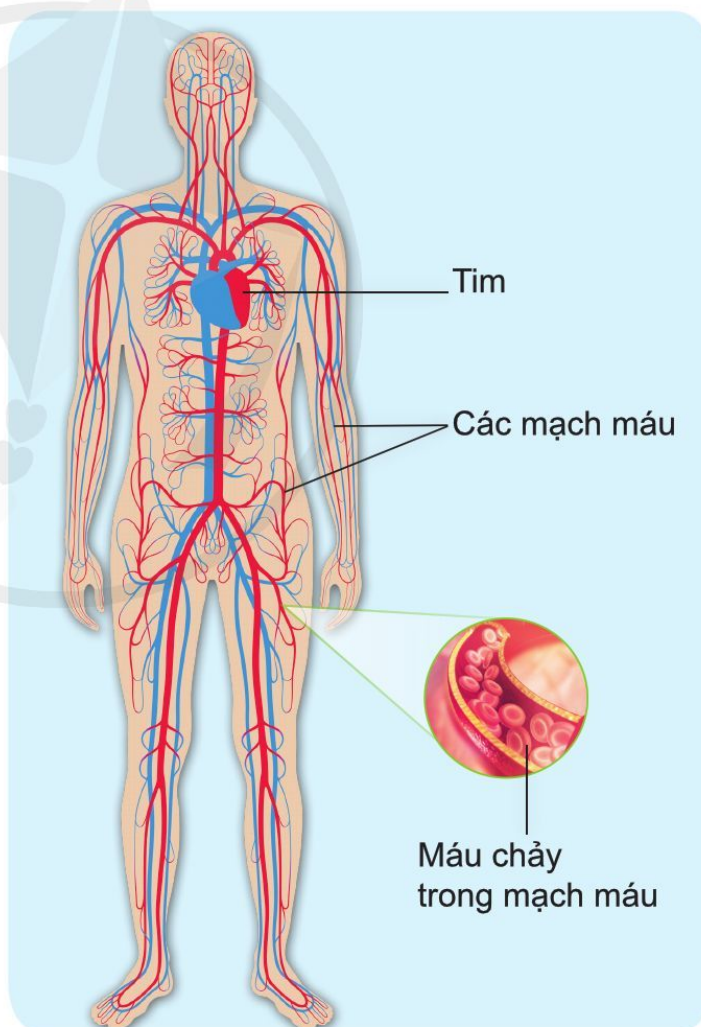
1 Các bộ phận chính của cơ quan tuần hoàn



Chỉ và nói tên các bộ phận chính của cơ quan tuần hoàn trong sơ đồ bên.

Em có biết?

Các mạch máu gồm: động mạch, mao mạch và tĩnh mạch.



Sơ đồ cơ quan tuần hoàn



Cơ quan tuần hoàn là một hệ thống khép kín, bao gồm: tim và các mạch máu.

2 Chức năng của cơ quan tuần hoàn



Khám phá hoạt động của tim và mạch.

1. Đặt tay phải lên ngực trái của mình (hình 1), đếm nhịp đập của tim trong một phút.
2. Đặt hai đầu ngón tay của tay phải lên cổ tay trái tại vị trí ngay dưới nếp gấp cổ tay (hình 2). Đếm nhịp đập của mạch trong một phút.



3. Chia sẻ với bạn về các kết quả trên.

Em có biết?

Tim hoạt động như một máy bơm. Khi cơ tim co bóp để bơm máu, em có thể cảm nhận được nhịp tim và mạch. Tim của trẻ em thường đập khoảng 70 đến 120 lần trong một phút. Với mỗi nhịp tim, máu được vận chuyển cung cấp khí ô-xi và các chất dinh dưỡng nuôi cơ thể, đồng thời thu nhận khí các-bô-níc và các chất thải từ các cơ quan của cơ thể.

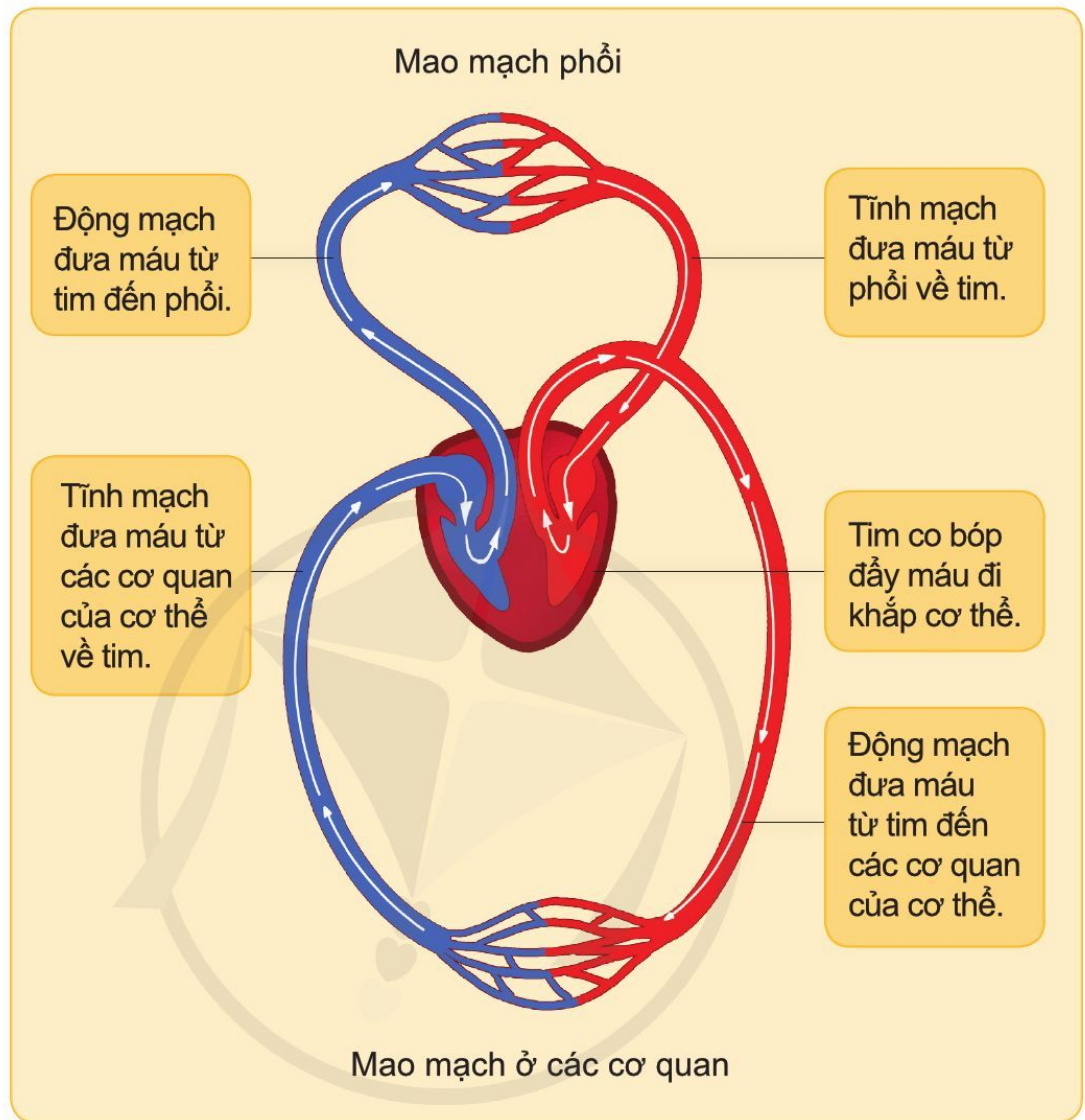


Nhịp tim của em thay đổi thế nào khi em vận động nhẹ và vận động mạnh? Vì sao?





Chỉ và nói về đường đi của máu trong sơ đồ dưới đây.



Sơ đồ tuần hoàn máu



Cơ quan tuần hoàn có chức năng gì?

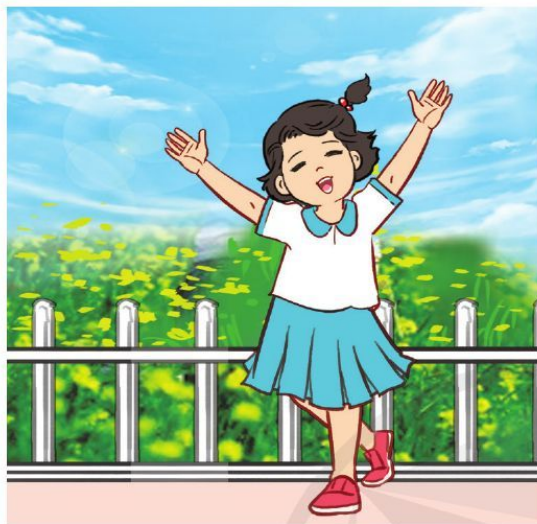


Cơ quan tuần hoàn có chức năng: vận chuyển máu từ tim đến các cơ quan của cơ thể; vận chuyển máu từ các cơ quan của cơ thể trở về tim.

3 Bảo vệ cơ quan tuần hoàn



Theo em, trạng thái cảm xúc nào dưới đây có lợi hoặc có hại đối với cơ quan tuần hoàn? Vì sao?



1

Vui vẻ



2

Tức giận



3

Lo lắng



4

Thoải mái



Kể thêm một số trạng thái cảm xúc có lợi hoặc có hại đối với cơ quan tuần hoàn.



Hãy nói về những việc cần làm hoặc cần tránh để bảo vệ cơ quan tuần hoàn trong những hình dưới đây.



Thường xuyên vận động vừa sức

1



Ngồi lâu

2



Chơi thể thao vừa sức

3



Tắm gội thường xuyên

4



1. Kể thêm một số việc làm để bảo vệ cơ quan tuần hoàn.
2. Em đã thực hiện những việc làm nào để bảo vệ cơ quan tuần hoàn?
3. Em cần thay đổi thói quen nào để bảo vệ cơ quan tuần hoàn?



Để bảo vệ cơ quan tuần hoàn, các bạn hãy sống vui vẻ, không tức giận, căng thẳng; nghỉ ngơi hợp lí; thường xuyên vận động và tập thể dục, thể thao vừa sức.

17

CƠ QUAN THẦN KINH

Hãy cùng tìm hiểu về:

- Các bộ phận chính của cơ quan thần kinh.
- Chức năng của cơ quan thần kinh.
- Một số cách bảo vệ cơ quan thần kinh.

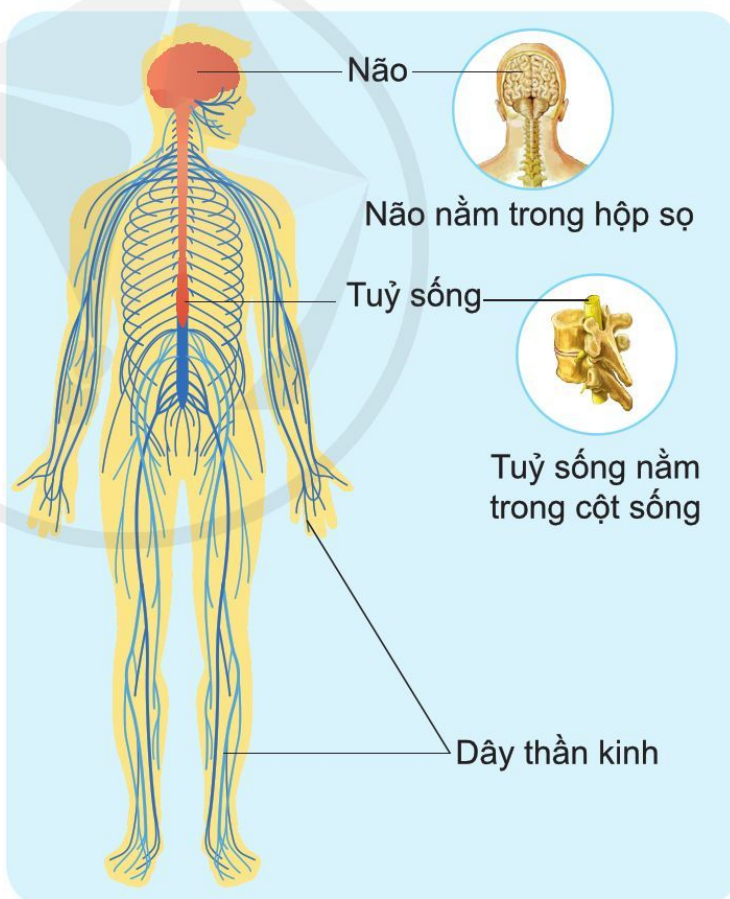


Cơ quan nào trong cơ thể giúp chúng mình nhớ được các sự kiện của gia đình?

1 Các bộ phận chính của cơ quan thần kinh



1. Chỉ và nói tên các bộ phận của cơ quan thần kinh trong sơ đồ bên.
2. Nhận xét vị trí của não và tuỷ sống trong cơ thể.



Sơ đồ cơ quan thần kinh



Xác định vị trí của não và tuỷ sống trên cơ thể em.

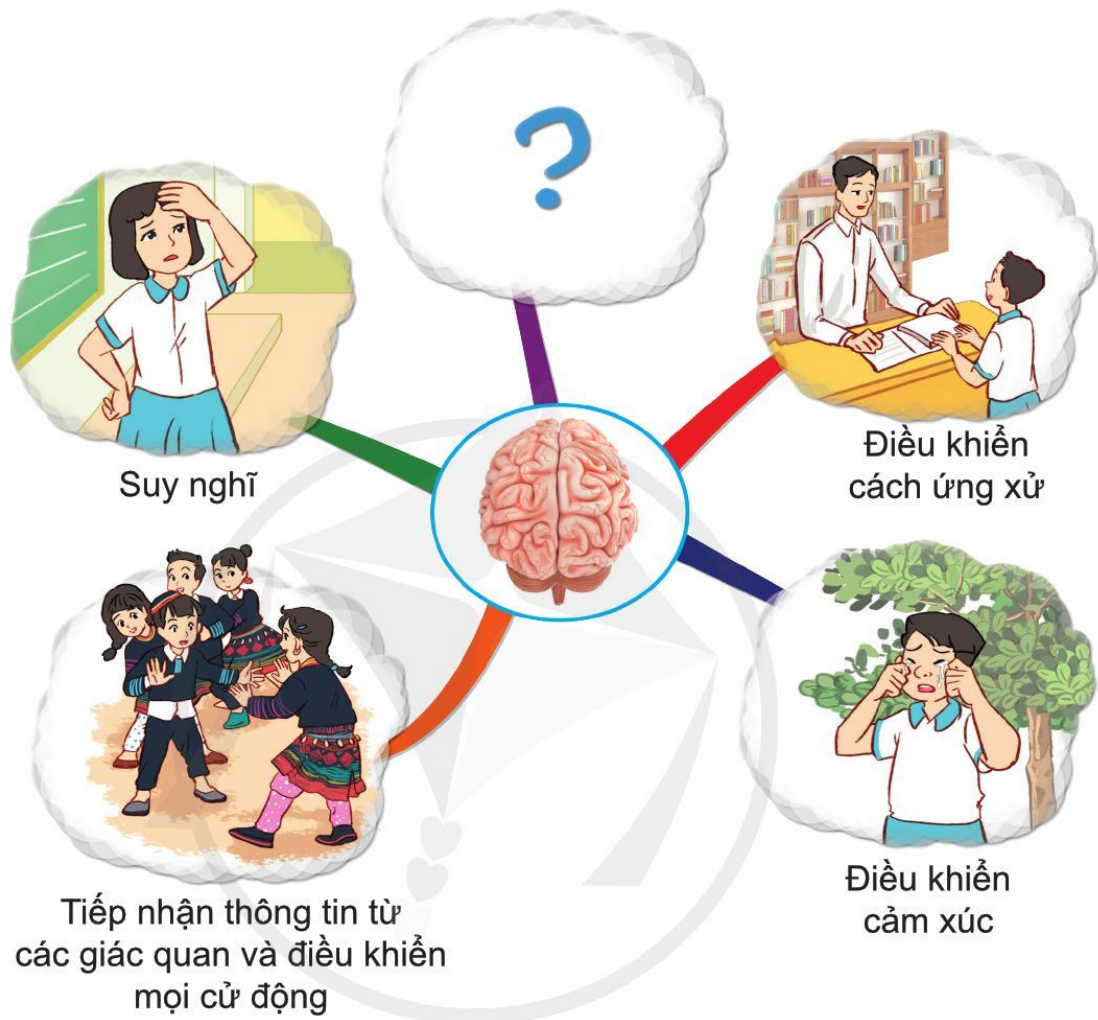


Cơ quan thần kinh bao gồm: não, tuỷ sống và các dây thần kinh.

2 Chức năng của cơ quan thần kinh



Dựa vào sơ đồ dưới đây, hãy nói về chức năng của não.



Theo em, sự thay đổi cảm xúc vui, buồn là do bộ phận nào của cơ quan thần kinh điều khiển?



Não điều khiển suy nghĩ, hoạt động vận động và chức năng nhiều cơ quan của cơ thể bằng cách nhận thông tin từ các giác quan truyền qua dây thần kinh, xử lý các thông tin đó và đưa ra quyết định, “ra lệnh” cho cơ thể phải làm gì.



Não điều khiển những bộ phận nào của cơ thể để phối hợp hoạt động khi em:

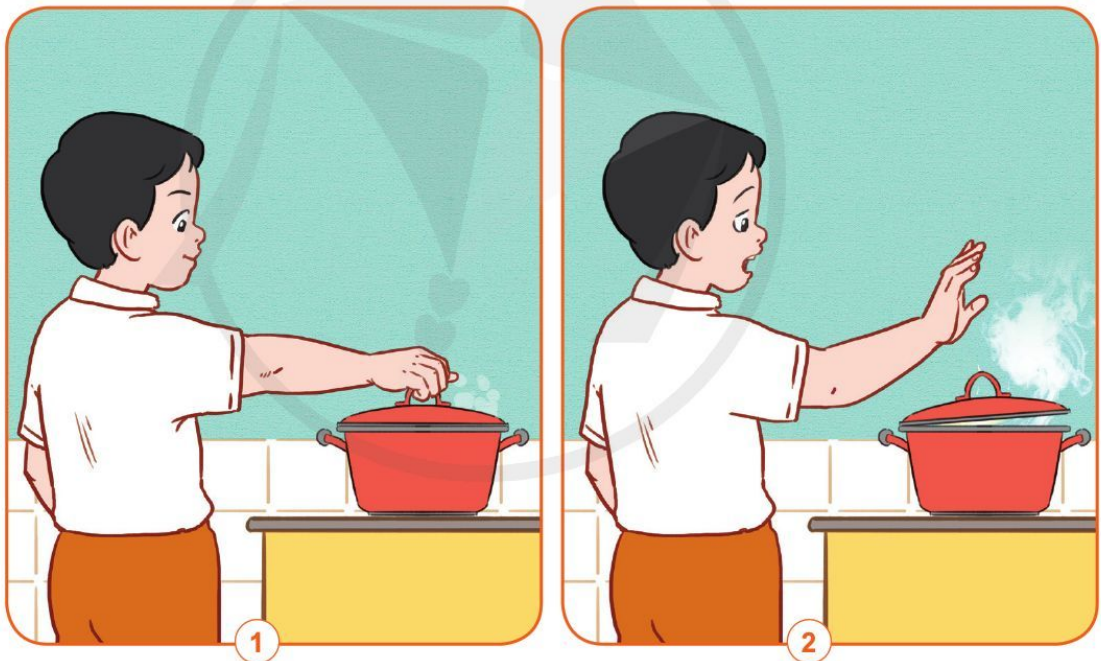
- nghe, viết chính tả?
- chạy?

Em có biết?

Khi ngủ, não và các cơ quan khác chỉ hoạt động chậm lại chứ không ngừng làm việc. Trong lúc ngủ, não tiếp tục sắp xếp lại các thông tin thu nhận được trong ngày.



1. Em sẽ phản ứng thế nào khi bất ngờ chạm tay vào vật nóng?



2. Nêu ví dụ khác về phản ứng của cơ thể khi bất ngờ gặp kích thích từ bên ngoài.



Khi gặp một kích thích bất ngờ, cơ thể tự động phản ứng rất nhanh. Những phản ứng như vậy gọi là phản xạ. Tuỷ sống điều khiển những phản xạ này.



“Chanh – Chua – Cua – Cắp”

Phản ứng nhanh để không bị “cua cắp”.



“Chanh – Chua”

1



“Cua – Cắp”

2



Cơ quan thần kinh có chức năng gì?



Cơ quan thần kinh có chức năng: tiếp nhận và trả lời kích thích từ bên trong và bên ngoài cơ thể; điều khiển, phối hợp mọi hoạt động của cơ thể.

3 Bảo vệ cơ quan thần kinh



1. Chúng ta nên và không nên làm gì để không bị chấn thương não, tuỷ sống, các dây thần kinh?



1



2



3

2. Theo em, trạng thái cảm xúc nào dưới đây có lợi hoặc có hại đối với cơ quan thần kinh?

Vui vẻ

Sợ hãi

Bực tức

Lo lắng



1. Em hãy nhận xét về cách ứng xử khi buồn hoặc lo lắng của mỗi bạn trong hình dưới đây.

2. Nếu gặp chuyện buồn, em sẽ xử lí như thế nào? Vì sao?



Chịu đựng một mình

1



Tâm sự, chia sẻ với bạn

2



Chia sẻ với người thân

3



Tìm cách giải quyết, nghĩ đến những điều tốt đẹp khác

4



Để không làm tổn thương cơ quan thần kinh, các bạn nhớ giữ an toàn trong các hoạt động học tập, vui chơi hoặc khi tham gia giao thông,...

Những cảm xúc vui, buồn, lo lắng, căng thẳng,... đều ảnh hưởng đến cơ quan thần kinh. Vì vậy, chúng ta cần rèn luyện để có thói quen suy nghĩ và hành động tích cực.



Hãy chia sẻ về ích lợi của mỗi hoạt động trong các hình dưới đây đối với cơ quan thần kinh.



1



2



3



4



Kể thêm một số hoạt động có lợi đối với cơ quan thần kinh.



Xây dựng và thực hiện thời gian biểu để có thói quen học tập, vui chơi, ăn uống, nghỉ ngơi điều độ và ngủ đủ giấc.

1. Lập thời gian biểu của em theo gợi ý dưới đây.

Buổi	Giờ	Hoạt động
Sáng	?	Ngủ dậy, tập thể dục, vệ sinh cá nhân
Trưa	?	?
Chiều	?	?
Tối	?	?

2. Chia sẻ với bạn và thực hiện thời gian biểu của em.

18

THỨC ĂN, ĐỒ UỐNG CÓ LỢI CHO SỨC KHOẺ

Hãy cùng tìm hiểu về:

- Một số thức ăn, đồ uống có lợi và không có lợi cho các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.
- Sự cần thiết phải thay đổi thói quen ăn uống không có lợi cho sức khoẻ.



Hãy kể tên một số thức ăn, đồ uống mà bạn thích.

1 Một số thức ăn, đồ uống có lợi



Kể tên thức ăn, đồ uống có lợi cho các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh trong hình dưới đây.





Kể thêm một số thức ăn, đồ uống có lợi cho các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.

Em có biết?

Uống đủ nước giúp tiêu hoá thức ăn thuận lợi và tránh táo bón; tuần hoàn máu tốt hơn; hỗ trợ não hoạt động tốt, tăng cường trí nhớ.

2 Một số thức ăn, đồ uống không có lợi



Nêu tên thức ăn, đồ uống không có lợi nếu thường xuyên sử dụng nhiều đối với các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.



Kể thêm một số thức ăn, đồ uống không có lợi cho các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.

Em có biết?

Thường xuyên ăn các thức ăn chứa nhiều dầu, mỡ sẽ gây đầy bụng, khó tiêu hoá; làm tăng huyết áp;...

Thường xuyên ăn mặn sẽ có thể bị viêm loét dạ dày, gây suy tim và đột quỵ.

Uống nước ngọt nhiều sẽ dẫn tới đầy hơi, khó tiêu hoá, tăng lượng mỡ thừa và có nguy cơ mắc bệnh béo phì, các bệnh về tim mạch,...



1. Theo dõi việc ăn uống hằng ngày và trao đổi với bạn về thức ăn, đồ uống mà em:

- thường xuyên sử dụng.
- thỉnh thoảng sử dụng.
- không sử dụng.

2. Em cần thay đổi thói quen ăn uống nào để có lợi cho sức khỏe?



Em sẽ khuyên bạn như thế nào trong tình huống dưới đây?

Mình thường xuyên ăn bánh mì kẹp thịt và uống nước ngọt.



Các bạn nhớ ăn nhiều loại rau, trái cây, thịt, cá, các loại hạt,...; uống đủ nước để có lợi cho sức khỏe nhé!

MỘT SỐ CHẤT CÓ HẠI ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN TIÊU HOÁ, TUẦN HOÀN, THẦN KINH

Hãy cùng nhau:

- Tìm hiểu thông tin về tác hại của thuốc lá, rượu, ma túy đối với các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.
- Nêu cách phòng tránh tác hại của thuốc lá, rượu, ma túy.

1 Tìm hiểu về tác hại của thuốc lá, rượu, ma túy đối với các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh



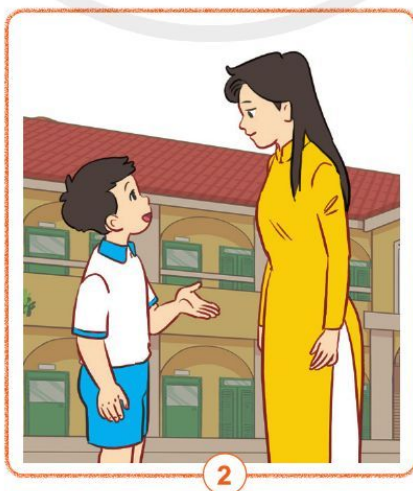
1. Lựa chọn một trong các nội dung dưới đây:

- Tác hại của thuốc lá đến cơ quan tiêu hoá hoặc tuần hoàn.
- Tác hại của rượu đến cơ quan tiêu hoá hoặc thần kinh.
- Tác hại của ma túy đến cơ quan thần kinh hoặc tuần hoàn.

2. Thu thập thông tin.



1



2



3

3. Tổng hợp và trình bày kết quả.

- Báo cáo và tổng hợp thông tin trong nhóm.
- Trưng bày và giới thiệu kết quả trước lớp.



2 Phòng tránh thuốc lá, rượu, ma túy



Nêu cách phòng tránh thuốc lá, rượu, ma túy.

Mình không bao giờ nhận bánh, kẹo từ người lạ.

Mình tuyệt đối không làm theo lời rủ rê thử các chất lạ của bất cứ ai.



Các bạn nhớ nói với người thân về tác hại của thuốc lá, rượu, ma túy và cùng thực hiện việc tránh xa chúng nhé!



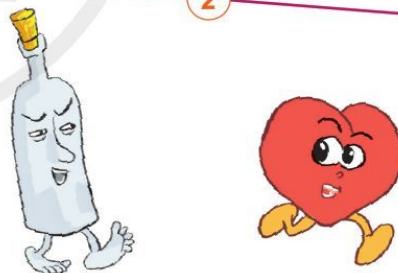
Tuyên truyền với những người xung quanh về cách phòng tránh thuốc lá, rượu, ma túy.

1



Không hút thuốc lá để bảo vệ sức khỏe cho bản thân và người khác

2



Hãy tránh xa rượu để có trái tim khỏe

3

Tuyệt đối



KHÔNG sử dụng ma túy

ÔN TẬP CHỦ ĐỀ CON NGƯỜI VÀ SỨC KHOẺ

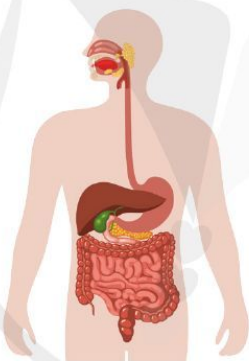
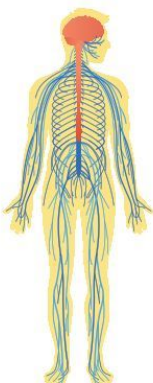
Hãy cùng nhau:

- Ôn lại những kiến thức đã học về chủ đề Con người và sức khỏe.
- Xử lý tình huống để bảo vệ các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn và thần kinh.

1 Em đã học được gì về chủ đề Con người và sức khỏe?

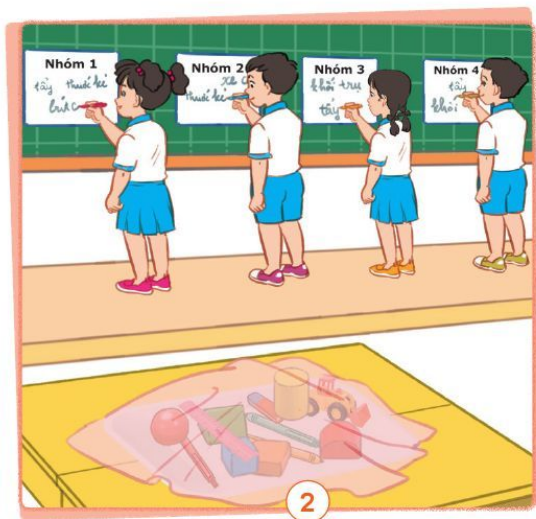


Hãy nói hoặc viết về các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn và thần kinh theo gợi ý dưới đây.

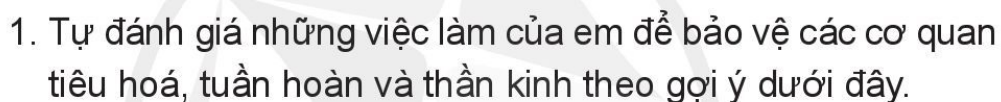
			
Tên cơ quan	?	?	?
Tên các bộ phận chính	?	?	?
Chức năng	?	?	?



1. Ghi lại tên những đồ vật mà em vừa quan sát.



2. Cơ quan nào giúp em thực hiện các hoạt động trong trò chơi trên?



Việc làm	Thường xuyên	Thỉnh thoảng	Không làm
Ăn nhiều rau xanh và trái cây tươi; uống đủ nước	X		
Vận động, tập thể dục, thể thao đúng cách		X	
Ngủ đủ giấc	X		
?	?	?	?

2. Chia sẻ với bạn về những thói quen em cần thay đổi để chăm sóc và bảo vệ các cơ quan tiêu hoá, tuần hoàn, thần kinh.

2 Xử lý tình huống



Chủ đề 6

TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI



- 20 Phương hướng
- 21 Hình dạng Trái Đất
Các đới khí hậu
- 22 Bề mặt Trái Đất
- 23 Trái Đất trong hệ Mặt Trời



Hãy cùng nhau:

- Tìm hiểu về bốn phương chính trong không gian theo quy ước.
- Thực hành xác định các phương chính dựa trên phương Mặt Trời mọc, lặn hoặc sử dụng la bàn.

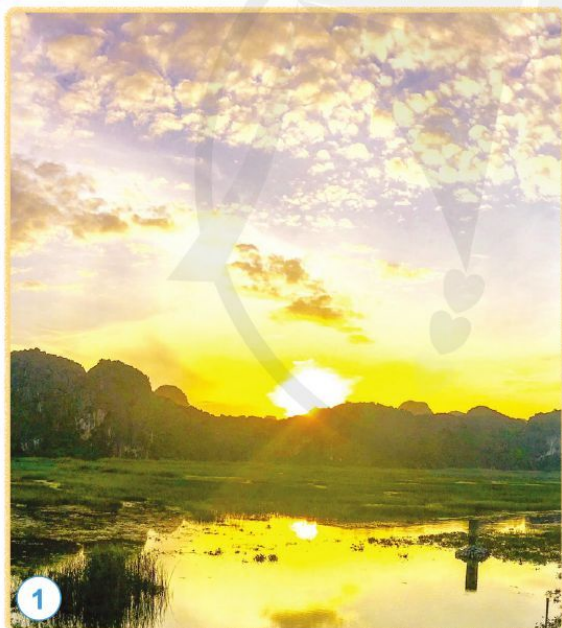


Chúng mình hát một bài hát về buổi sáng thức dậy cùng Mặt Trời nhé!

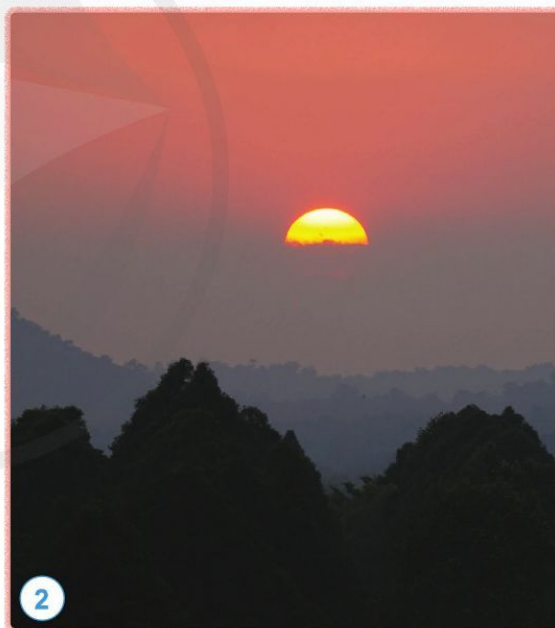
1 Các phương chính trong không gian



Mặt Trời mọc khi nào và lặn khi nào?



Mặt Trời mọc



Mặt Trời lặn



Theo quy ước, trong không gian có bốn phương chính là: phương đông, phương tây, phương bắc, phương nam.



Mặt Trời mọc ở phương nào, lặn ở phương nào?



Hằng ngày, Mặt Trời mọc ở phương đông và lặn ở phương tây.

2 Xác định các phương chính dựa trên phương Mặt Trời mọc, lặn



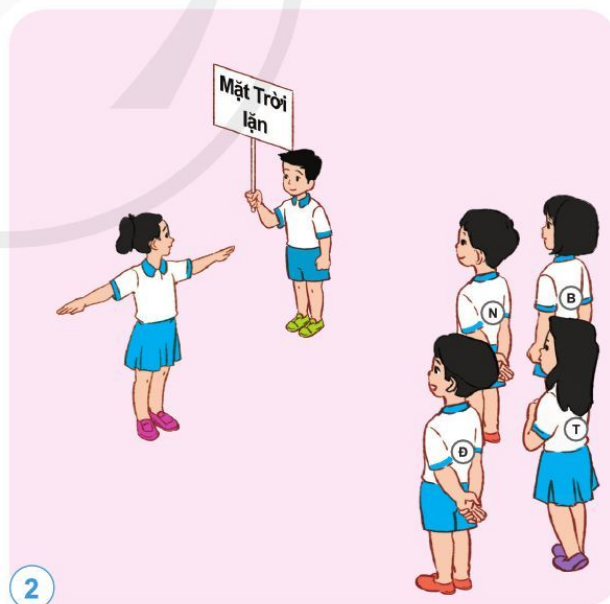
Dựa vào hình dưới đây, nêu cách xác định các phương chính dựa trên phương Mặt Trời mọc.



Nếu biết phương Mặt Trời lặn, em xác định các phương còn lại bằng cách nào?



Xác định các phương chính dựa trên phương Mặt Trời mọc, lặn.



Nếu đứng thẳng, hai tay dang ngang, tay trái hướng về phía Mặt Trời lặn, thì: tay trái chỉ phương tây; tay phải chỉ phương đông; trước mặt là phương bắc; sau lưng là phương nam.

3 Xác định các phương chính bằng la bàn



1. Chỉ và nói tên các phương chính được viết trên la bàn.
2. Em có nhận xét gì về kim la bàn?

N: Bắc
S: Nam
E: Đông
W: Tây



Kim la bàn

La bàn



La bàn dùng để xác định phương. Đầu đỏ của kim la bàn luôn chỉ phương bắc trong không gian.

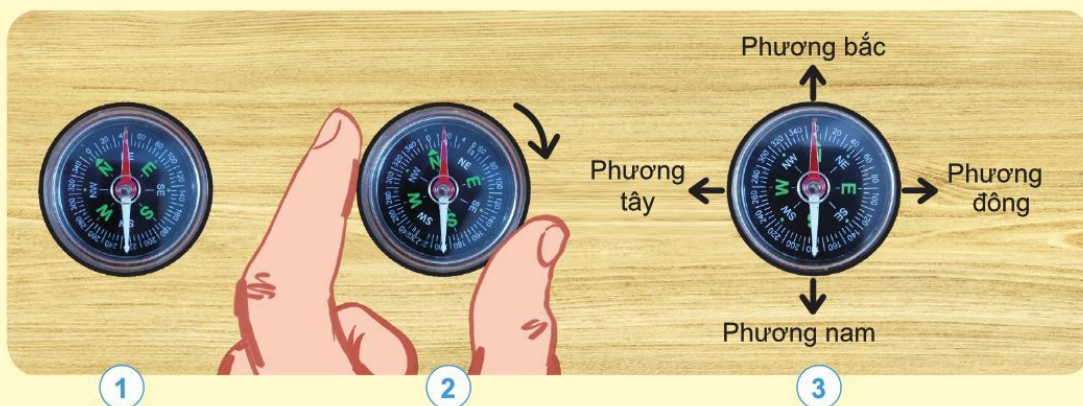


Thực hành xác định các phương chính bằng la bàn.

Chuẩn bị: La bàn.

Thực hiện:

1. Đặt la bàn nằm ngang (hình 1).
2. Chờ cho kim la bàn đứng yên, xoay la bàn từ từ (hình 2) sao cho chữ N trùng với đầu đỏ của kim la bàn (hình 3).
3. Dựa vào các chữ N, S, E, W trên la bàn, xác định các phương chính trong không gian (hình 3).



Chúng ta có thể xác định các phương trong không gian dựa trên phương Mặt Trời mọc, lặn hoặc sử dụng la bàn.

Em có biết?

Người đi trong rừng, trên biển; phi công lái máy bay;... đều cần la bàn để xác định phương hướng.

Ngày nay, trong điện thoại thông minh cũng có la bàn, nhờ đó việc xác định phương hướng trở nên rất thuận tiện và chính xác.



“Đi tìm kho báu”



HÌNH DẠNG TRÁI ĐẤT CÁC ĐỚI KHÍ HẬU

Hãy cùng tìm hiểu về:

- Hình dạng của Trái Đất qua quả địa cầu.
- Cực Bắc, cực Nam, đường Xích đạo, bán cầu Bắc, bán cầu Nam và các đới khí hậu trên quả địa cầu.
- Một số hoạt động tiêu biểu của con người ở các đới khí hậu.



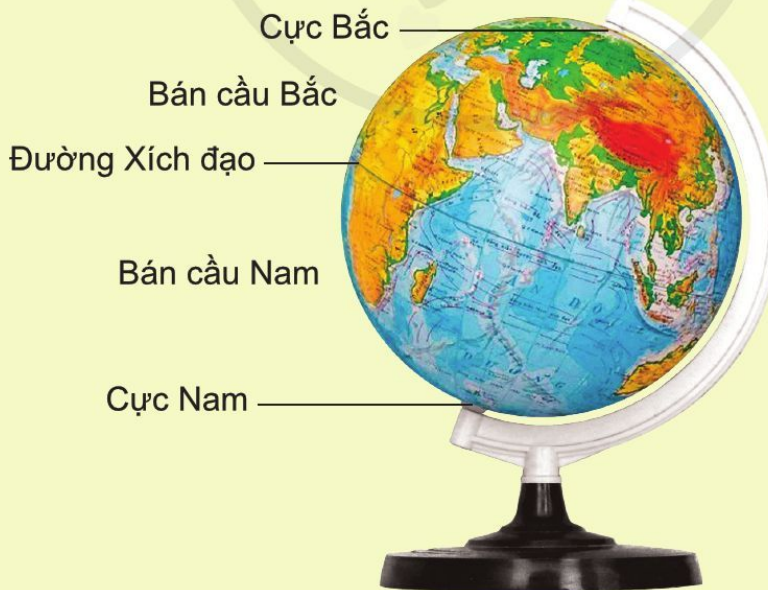
Chúng mình hát một bài hát về Trái Đất nhé!

1 Quả địa cầu – mô hình thu nhỏ của Trái Đất



Làm việc với quả địa cầu:

1. Cho biết hình dạng của Trái Đất qua quả địa cầu.
2. Chỉ và nói tên: đường Xích đạo, bán cầu Bắc, cực Bắc, bán cầu Nam, cực Nam trên quả địa cầu.

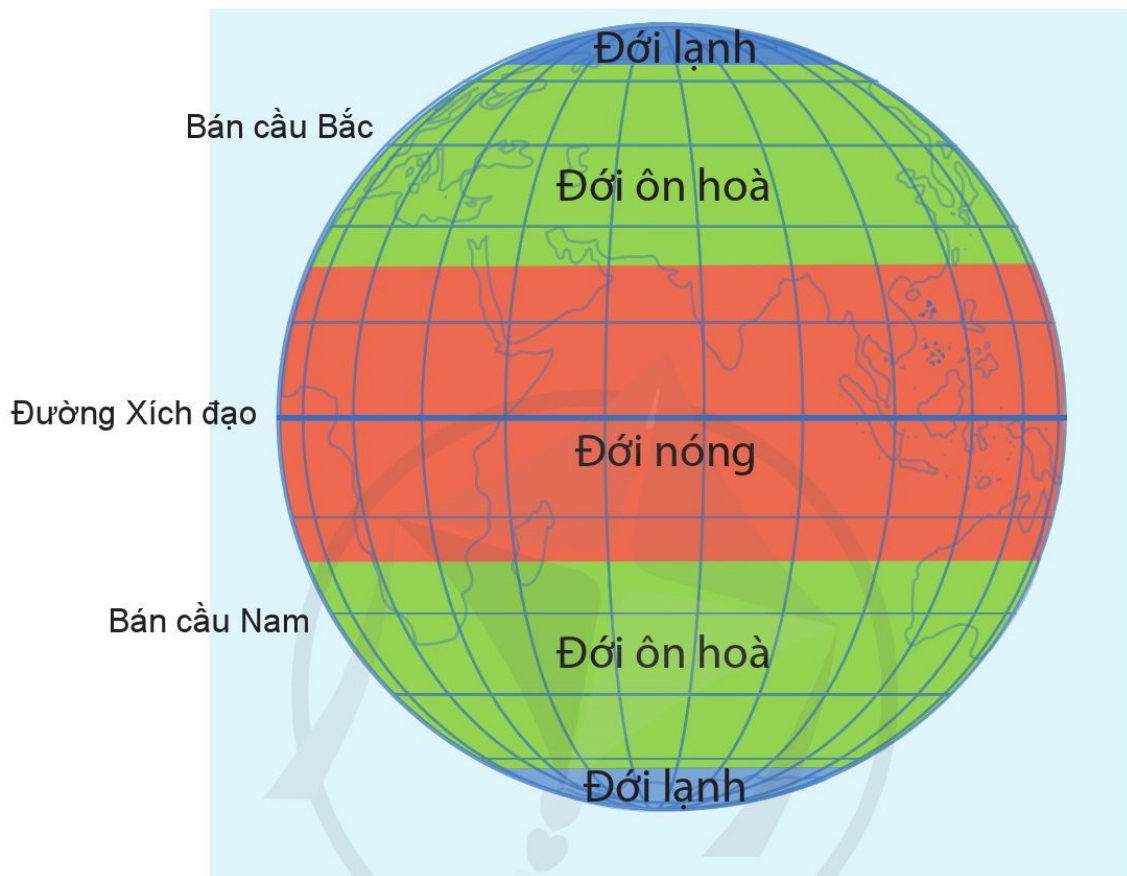


Quả địa cầu

2 Các đới khí hậu



Chỉ và nói tên các đới khí hậu trên Trái Đất trong hình dưới đây.



Sơ đồ các đới khí hậu trên Trái Đất



Em có nhận xét gì về vị trí của các đới khí hậu trên Trái Đất?



Hãy chỉ vị trí của các đới khí hậu trên quả địa cầu.



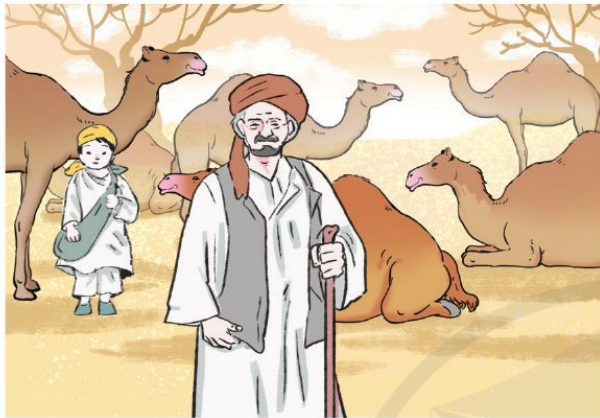
Trên Trái Đất có các đới khí hậu: đới nóng, đới ôn hoà và đới lạnh.

3 Một số hoạt động tiêu biểu của con người ở các đới khí hậu



Hãy nói về một số hoạt động tiêu biểu của con người ở các đới khí hậu qua các hình sau đây.

• Đới nóng:



Chăn nuôi lạc đà

1



Thu hái cà phê

2

• Đới lạnh:



Đi lấy củi

3



Câu cá ở hồ băng

4

• Đới ôn hoà:



Tắm biển

5



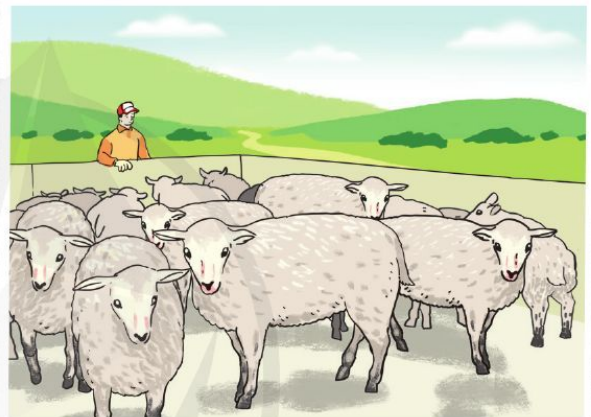
Trượt tuyết

6



Thu hoạch lúa mì

7



Chăn nuôi cừu

8



Xác định vị trí các đới khí hậu trên sơ đồ.

Chuẩn bị:

1. Hình vẽ sơ đồ các đới khí hậu trên Trái Đất (không màu và không có chữ).
2. Bút màu hoặc sáp màu.

Thực hiện:

Viết tên đới khí hậu vào sơ đồ và tô màu.

Hãy cùng nhau:

- Tìm và nói tên các châu lục, đại dương trên quả địa cầu.
- Tìm hiểu về một số dạng địa hình trên bề mặt Trái Đất.



Kể tên các màu có trên quả địa cầu.

1 Các châu lục và đại dương



1. Các màu trên quả địa cầu cho biết điều gì?



2. Hãy chỉ trên quả địa cầu: phần nước (biển, đại dương) và phần đất (đồng bằng, đồi, cao nguyên, núi).



Trên bề mặt Trái Đất có phần là đất, có phần là nước.

- Những khối đất liền lớn trên bề mặt Trái Đất gọi là lục địa. Lục địa được chia thành sáu châu lục: châu Mỹ, châu Phi, châu Âu, châu Á, châu Đại Dương, châu Nam Cực.
- Những khoảng nước mênh mông bao bọc các lục địa gọi là đại dương. Có bốn đại dương: Thái Bình Dương, Đại Tây Dương, Ấn Độ Dương, Bắc Băng Dương. Phần đại dương nằm sát lục địa là biển.



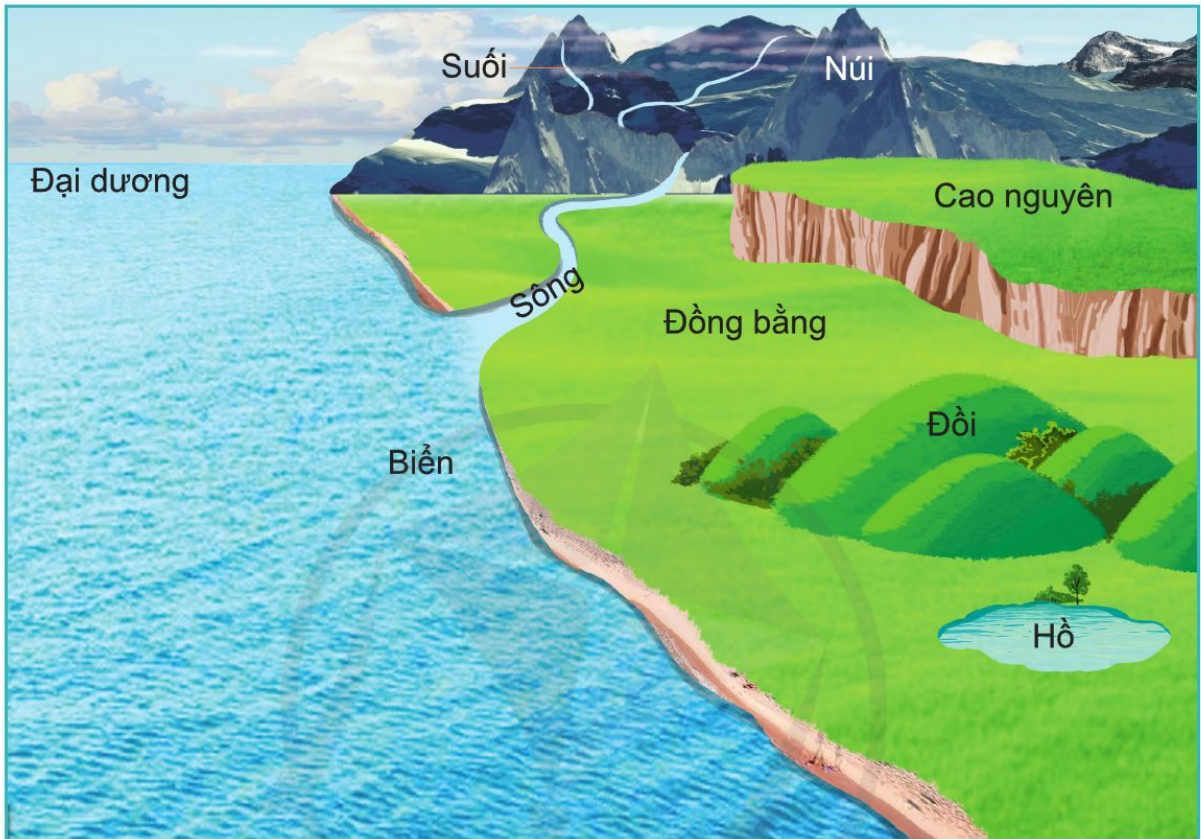
Làm việc với quả địa cầu:

1. Tìm và nói tên các châu lục và đại dương.
2. Việt Nam nằm ở châu lục nào?

2 Một số dạng địa hình trên bề mặt Trái Đất



Chỉ và nói tên các dạng địa hình trên bề mặt Trái Đất trong sơ đồ dưới đây.



Sơ đồ các dạng địa hình trên bề mặt Trái Đất



Kể tên một số biển, hồ, sông, suối, núi, đồi, cao nguyên, đồng bằng mà em biết.

Em có biết?

Sông, suối là những dòng nước chảy; hồ là những khoảng nước đọng.

Núi thường cao hơn đồi và có đỉnh nhọn, sườn dốc; đồi có đỉnh tròn, sườn thoải.

Đồng bằng và cao nguyên đều tương đối bằng phẳng, nhưng cao nguyên cao hơn đồng bằng.



Chỉ vào hình và cho biết đâu là biển, hồ, sông, suối, núi, đồi, cao nguyên, đồng bằng.



Nơi em ở có những dạng địa hình nào?



Vẽ hoặc sưu tầm một số hình ảnh về các dạng địa hình.



Trên bề mặt Trái Đất có nhiều dạng địa hình như: đại dương, biển, hồ, sông, suối, núi, đồi, cao nguyên, đồng bằng.

Hãy cùng tìm hiểu về:

- Vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời.
- Chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời. Chuyển động của Trái Đất quanh mình nó.
- Hiện tượng ngày và đêm.
- Chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất.

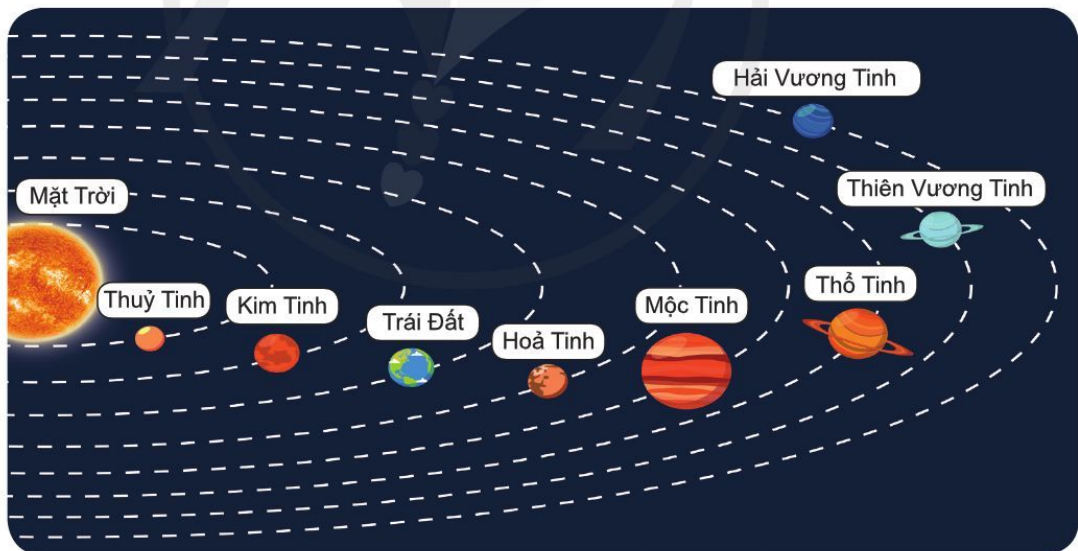


Vì sao trên Trái Đất có ngày và đêm?

1 Vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời



1. Chỉ và nói tên các hành tinh trong hệ Mặt Trời ở sơ đồ dưới đây.
2. Từ Mặt Trời ra xa dần, Trái Đất là hành tinh thứ mấy?



Sơ đồ các hành tinh trong hệ Mặt Trời

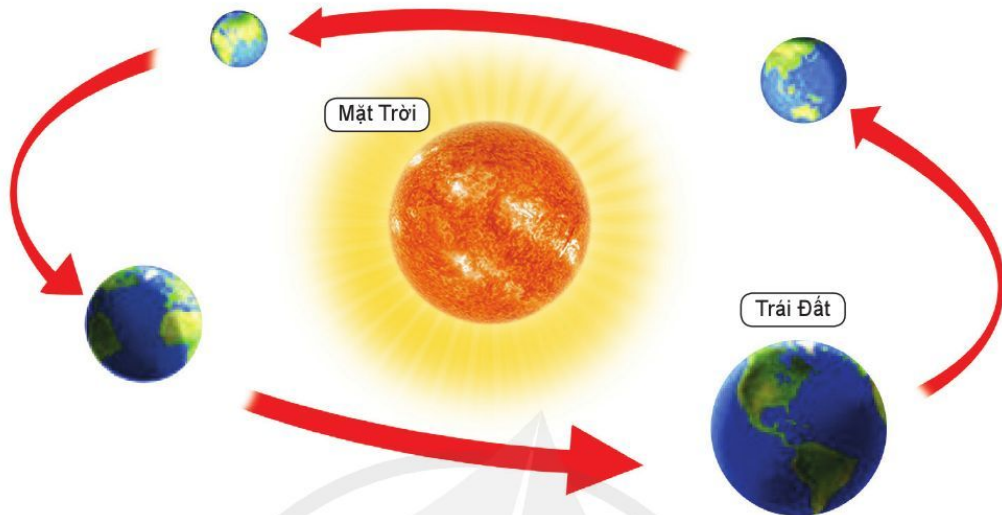


Trái Đất là một trong tám hành tinh chuyển động xung quanh Mặt Trời. Từ Mặt Trời ra xa dần, Trái Đất là hành tinh thứ ba.

2 Chuyển động của Trái Đất



Chỉ và nói chiều chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời trên sơ đồ.



Sơ đồ chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời

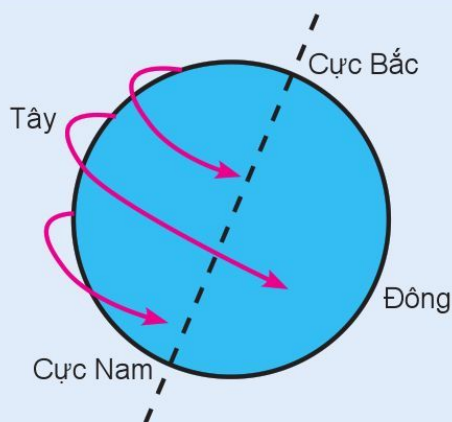
Em có biết?

Trái Đất chuyển động quanh Mặt Trời theo một đường gần tròn. Thời gian để Trái Đất chuyển động một vòng quanh Mặt Trời là một năm.



Tìm hiểu chuyển động của Trái Đất quanh mình nó.

- Đọc thông tin và trả lời câu hỏi.



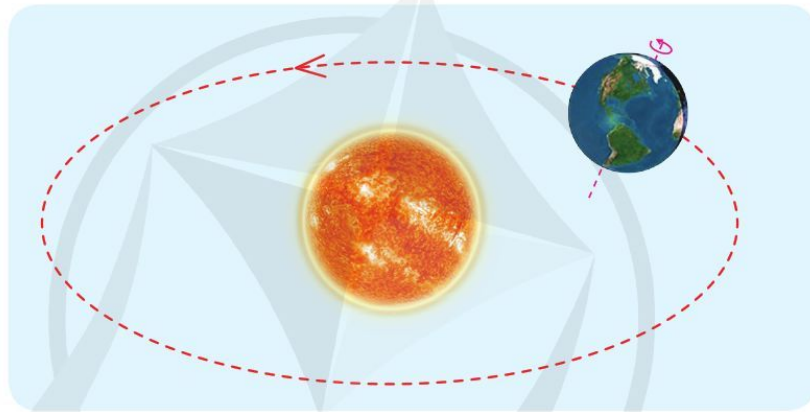
Trái Đất chuyển động quay quanh mình nó theo chiều từ tây sang đông. Thời gian để Trái Đất chuyển động một vòng quanh mình nó là 24 giờ.

Nếu nhìn từ cực Bắc xuống, Trái Đất chuyển động quanh mình nó cùng chiều hay ngược chiều kim đồng hồ?

- Xoay quả địa cầu theo chiều Trái Đất chuyển động quanh mình nó.



Chỉ và nói chiều chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời và chiều chuyển động của Trái Đất quanh mình nó trên sơ đồ.

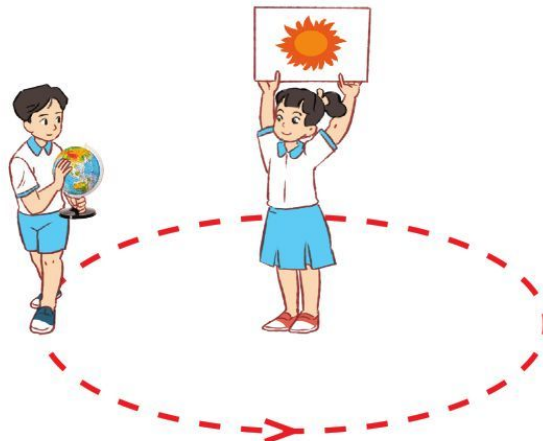


Sơ đồ chuyển động của Trái Đất



“Mặt Trời và Trái Đất”

Một bạn đóng vai Mặt Trời. Một bạn cầm quả địa cầu vừa di chuyển xung quanh “Mặt Trời”, vừa xoay quả địa cầu để thể hiện chuyển động của Trái Đất quanh Mặt Trời và chuyển động của Trái Đất quanh mình nó.





Tìm hiểu vì sao có ngày và đêm.

Chuẩn bị:

Đèn pin và quả địa cầu. Đèn pin tượng trưng cho Mặt Trời, quả địa cầu tượng trưng cho Trái Đất.

Thực hiện:

1. Đánh dấu một vị trí trên quả địa cầu.
2. Chiếu đèn pin vào quả địa cầu trong phòng tối như hình dưới đây.
3. Xoay quả địa cầu theo chiều quay của Trái Đất quanh mình nó.
4. Từ kết quả quan sát, hãy cho biết:
 - Mặt Trời có chiếu sáng toàn bộ bề mặt Trái Đất cùng một thời điểm không? Vì sao?
 - Phần nào của Trái Đất là ban ngày, phần nào của Trái Đất là ban đêm?
 - Sự thay đổi ngày và đêm của vị trí được đánh dấu.



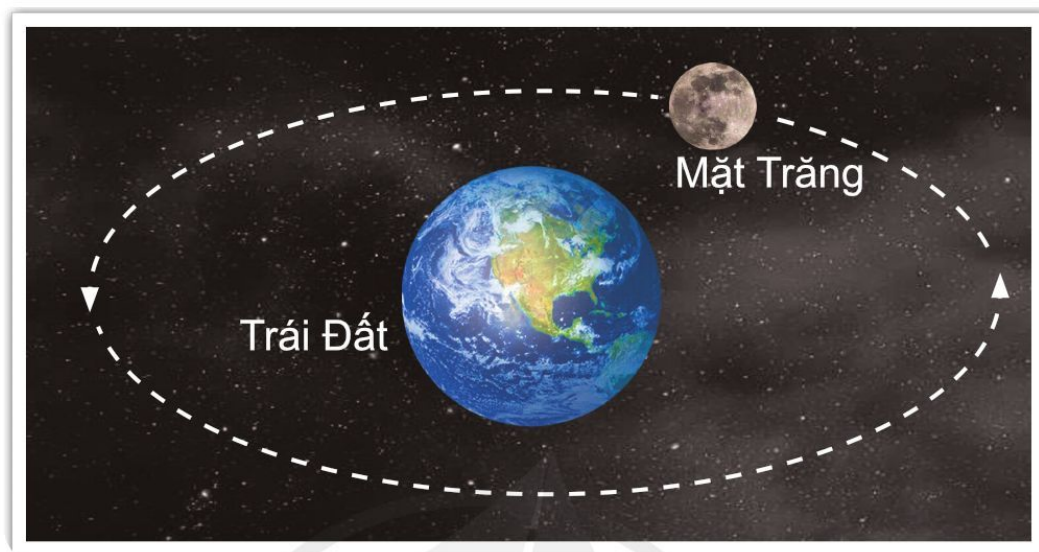
Trái Đất vừa chuyển động quanh Mặt Trời, vừa chuyển động quanh mình nó.

Tại một nơi trên Trái Đất, khoảng thời gian được Mặt Trời chiếu sáng là ngày, khoảng thời gian không được chiếu sáng là đêm. Ngày và đêm kế tiếp nhau liên tục.

3 Chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất



Chỉ chiều chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất.



Sơ đồ chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất

Em có biết?

Mặt Trăng không tự phát sáng. Mặt Trăng sáng là do Mặt Trăng phản chiếu ánh sáng của Mặt Trời.

Chỉ có thể nhìn thấy một mặt của Mặt Trăng từ Trái Đất.



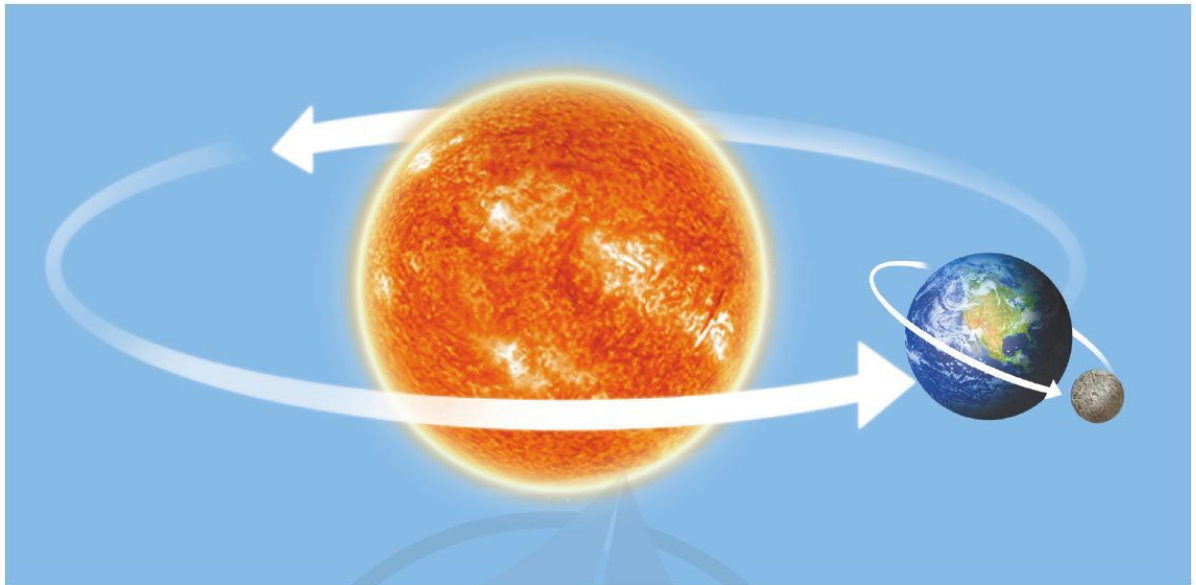
“Chuyển động của Mặt Trăng quanh Trái Đất”



Mặt Trăng chuyển động quanh Trái Đất. Mặt Trăng là vệ tinh của Trái Đất.



1. Hãy chỉ và nói với bạn về chuyển động của Trái Đất, Mặt Trăng trong sơ đồ dưới đây.



2. Đóng vai nhà du hành vũ trụ, giới thiệu với các bạn về Trái Đất, Mặt Trăng và Mặt Trời.



ÔN TẬP CHỦ ĐỀ TRÁI ĐẤT VÀ BẦU TRỜI

Hãy cùng nhau:

- Ôn lại những kiến thức đã học về chủ đề Trái Đất và bầu trời.
- Làm và giới thiệu sản phẩm đã sưu tầm được về chủ đề.

1 Em đã học được gì về chủ đề Trái Đất và bầu trời?



Hãy giới thiệu về Trái Đất theo gợi ý dưới đây.





Vẽ sơ đồ hoặc làm mô hình Mặt Trời và các hành tinh trong hệ Mặt Trời.

2 Trưng bày hình ảnh đã sưu tầm về chủ đề



Giới thiệu một số dạng địa hình qua các hình đã sưu tầm.



1

Ruộng bậc thang
Hoàng Su Phì,
tỉnh Hà Giang



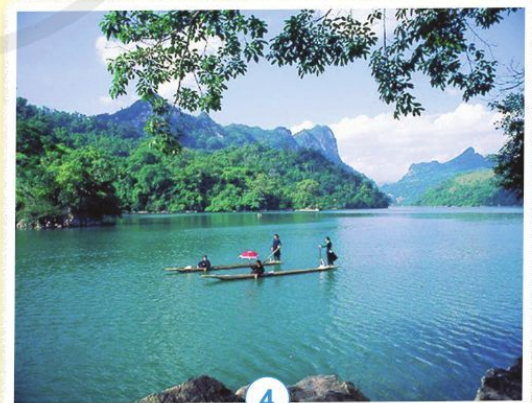
2

Sông Mã,
tỉnh Thanh Hoá



3

Bãi Sau,
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu



4

Hồ Ba Bể,
tỉnh Bắc Kạn

Bảng tra cứu từ ngữ

Từ ngữ	Trang	Từ ngữ	Trang
bán cầu Bắc	112, 113	lông vũ	73, 74
bán cầu Nam	112, 113	lượng thực, thực phẩm	44, 49, 50
cảnh quan thiên nhiên	42, 53, 54, 56, 57, 59	ma túy	102, 103, 104
cao nguyên	116, 117, 118	ngày kỉ niệm	5, 10, 11, 13
châu lục	116	nhị hoa	69
cực Bắc	112, 120	nhịp tim	89
cực Nam	112, 120	nhụy hoa	69
đại dương	116, 117	phản xạ	95
đài hoa	69	phiến lá	67, 68
đề xuất	29, 31, 34, 36, 78	phương hướng	107, 108, 111
địa hình	116, 117, 118, 126	quả địa cầu	112, 113, 116, 121, 122
đồng bằng	117, 118	quang hợp	67, 68
đới khí hậu	107, 112, 113, 114, 115, 125	rễ chùm	61, 62, 63
đường thời gian	13	rễ cọc	61, 62, 63, 81
đường Xích đạo	112, 113	rượu	102, 103, 104
gân lá	67, 68	thân bò	64, 65, 66
Giờ Trái Đất	26	thân đứng	65, 81
hành tinh	119, 126	thân gỗ	64, 65, 66
hệ Mặt Trời	107, 119, 125	thần kinh	82, 93, 94, 96, 97, 98, 99, 100, 102, 103, 105, 106
họ hàng	5, 6, 7, 8, 9, 10, 22	thân leo	64, 65, 66
họ ngoại	6, 7, 22	thân thảo	64, 65, 66
họ nội	6, 7, 22	thuốc lá	102, 103, 104
hoà hoãn	5, 14, 17, 23	thực trạng	34
hoạt động kết nối với xã hội	24, 25, 27, 28, 40	tiêu dùng tiết kiệm	43, 48, 52, 58
hoạt động sản xuất công nghiệp	42, 48, 49, 50, 51	tiêu hoá	82, 83, 84, 85, 86, 87, 99, 100, 101, 102, 103, 105, 106
hoạt động sản xuất nông nghiệp	42, 43, 44, 45, 46	truyền thống	24, 29, 30, 31, 32, 40
hoạt động sản xuất thủ công	49	tuần hoàn	82, 88, 89, 90, 91, 92, 99, 100, 101, 102, 103, 105, 106
la bàn	108, 110, 111	vây	72, 74, 81
lịch sử – văn hoá	42, 53, 54, 56, 57, 59	vệ tinh	123, 125
lối thoát hiểm	16	xuất khẩu	44, 46, 49, 50
lông mao	72, 74		

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Địa chỉ: Tầng 6, Toà nhà số 128 đường Xuân Thuỷ, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024.37547735 |

Email: nxb@hnue.edu.vn | **Website:** www.nxbdhsp.edu.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc – Tổng biên tập: **NGUYỄN BÁ CƯỜNG**

Chịu trách nhiệm tổ chức bản thảo và bản quyền nội dung:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XUẤT BẢN – THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM

Chủ tịch Hội đồng Quản trị: **NGUYỄN NGÔ TRẦN ÁI**

Tổng Giám đốc: **VŨ BÁ KHÁNH**

Biên tập:

NGUYỄN HOÀI ANH – NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO

Thiết kế minh hoạ sách:

NGUYỄN HƯƠNG – ĐẶNG HOÀNG VŨ

Trình bày bìa:

NGUYỄN HƯƠNG – ĐẶNG HOÀNG VŨ

Sửa bản in:

PHÙNG THANH HUYỀN – NGUYỄN KIM DUNG

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI 3

Mã số:

ISBN:

In cuốn, khổ 19 x 26,5cm, tại

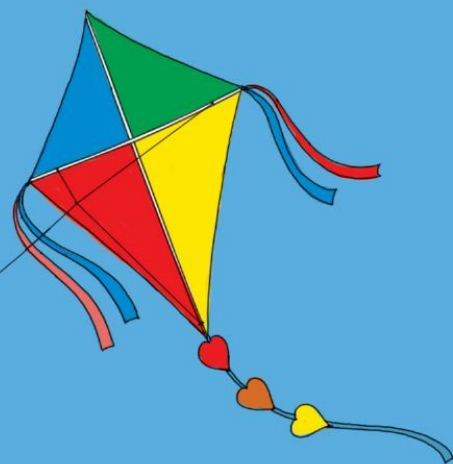
Địa chỉ:

Số xác nhận đăng kí xuất bản:

Quyết định xuất bản số:

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 2020

Mang cuộc sống vào bài học Đưa bài học vào cuộc sống



Sách giáo khoa *Tự nhiên và Xã hội 3* được biên soạn đáp ứng yêu cầu đổi mới về nội dung và phương pháp dạy học, với những bài học phù hợp lứa tuổi của học sinh.

Sách giúp các em học sinh tìm hiểu, khám phá những điều kì diệu của thế giới tự nhiên và xã hội xung quanh. Với cuốn sách có hình thức trình bày đẹp, nội dung hấp dẫn, các em sẽ thích thú hơn với việc học, qua đó thêm yêu gia đình, nhà trường, thiên nhiên và có ý thức bảo vệ môi trường sống.

Sách giáo khoa *Tự nhiên và Xã hội 3* do tập thể các nhà giáo, nhà khoa học giàu kinh nghiệm và tâm huyết trong giáo dục tiểu học biên soạn.

**SỬ DỤNG
TEM CHỐNG GIẢ**

1. Quét mã QR hoặc dùng trình duyệt web để truy cập website bộ sách Cánh Diều: www.hoc10.com
2. Vào mục Hướng dẫn (www.hoc10.com/huong-dan) để kiểm tra sách giả và xem hướng dẫn kích hoạt sử dụng học liệu điện tử.

ISBN 978-604-54-9418-9



Giá: